

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÀ RỊA-VŨNG TÀU**



**BÁO CÁO
ĐỀ TÀI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP TRƯỜNG**

**NGHIÊN CỨU MÔ HÌNH GLAMPING CHO
SỰ PHÁT TRIỂN DU LỊCH CỦA TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

Trình độ đào tạo : Đại Học
Ngành : Quản Trị Kinh Doanh
Chuyên ngành : Du Lịch – Nhà Hàng – Khách Sạn
Giảng viên hướng dẫn : TH.s Yi Kim Quang Sinh
Viên thực hiện : Nguyễn Thị Mỹ Trinh
MSSV : 14030658
Lớp : DH14D2

Bà Rịa-Vũng Tàu, tháng 7 năm 2018

MỤC LỤC HÌNH ẢNH.

| | |
|---|----|
| Hình 2.1 : Những chiếc Cabin trong khu Glamping | 7 |
| Hình 2.2 : Bên trong Glamping..... | 7 |
| Hình 2.3 : Thiết kế bên ngoài Yurt | 12 |
| Hình 2.4 : Thiết kế bên trong của Yurt | 12 |
| Hình 2.5 : Một thiết kế khác bên ngoài Yurt | 13 |
| Hình 2.6 : Thiết kế Cabin vòng cung | 13 |
| Hình 2.7 : Thiết kế Cabin Tam giác..... | 13 |
| Hình 2.6 : Thiết kế Kiể u Tipis | 14 |
| Hình 2.7 : Hai loại kiể u dáng điể n hình của Tipis | 14 |
| Hình 2.8 : Ki u dáng Glamping Camper Vans | 15 |
| Hình 2.9 : Mô hình nhà cây..... | 15 |
| Hình 2.10: Mô hình Glamping Safari Tents | 16 |
| Hình 2.11: Mô hình Safari tents | 16 |
| Hình 2.12: Bãi Đậu Xe Oshinoya Fuji | 17 |
| Hình 2.13: Khu vực bán balo tại khu cắm trại | 17 |
| Hình 2.14: Glamping Cabin | 18 |
| Hình 2.15: Khung cảnh từ Cabin | 18 |
| Hình 2.16: Dừng bữa sáng "Morning Box" | 19 |
| Hình 2.20: Món hun khói "Hakushu" | 20 |
| Hình 2.21: Trải nghiệm việc chế củi thú vị | 20 |
| Hình 2.22: Chèo thuyền trên hồ Kawaguchiko | 21 |
| Hình 2.23: Treehotel trong suốt ở Thụy Điể n | 22 |
| Hình 2.24: Glamping Treehotel | 22 |
| Hình 2.25: Treehotel tổ chim | 23 |
| Hình 2.26: Khung cảnh tại Sal Salis | 23 |

| | |
|--|----|
| Hình 2.27: Ngắm bình minh tại Sal Salis..... | 24 |
| Hình 2.28: Khám phá hệ thực vật tại Sal Salis | 24 |
| Hình 2.29: Glamping vòm trắc địa..... | 26 |
| Hình 2.30: Trải nghiệm Glamping thú vị tại tại EcoCamp | 27 |
| Hình 2.31: Mô hình Glamping tại Hobbit..... | 27 |
| Hình 2.32: Căn bungalow tại Hobbit | 28 |
| Hình 2.33: Glamping thùng rượu..... | 28 |
| Hình 2.34: Ngắm nhìn toàn cảnh tại ban công của nơi ở..... | 29 |
| Hình 2.37: Glamping dạng lều | 30 |
| Hình 2.35: Cận ảnh bên trong lều ở | 30 |
| Hình 3.1 : Bản đồ du lịch Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu..... | 32 |
| Hình 3.2 : Việt Nam Đón 13 triệu lượt khách năm 2017..... | 32 |
| Hình 3.3 : Ngắm lặn san hô ở Vườn Quốc gia Côn Đảo | 33 |
| Hình 3.4 : Tượng chúa Kito | 37 |
| Hình 3.5 : Toàn Cảnh Oceanami Villas & Beach Club | 43 |
| Hình 3.6 : Khu villa tại oceanami villas & beach club | 43 |
| Hình 3.7 : Khách sạn The Grand Hồ Tràm. | 44 |
| Hình 3.8 : Khách sạn Pullman Vũng Tàu | 44 |
| Hình 3.9 : Nhà Ở Dạng Container. | 45 |
| Hình 3.10: Homestay Sea Lavie | 46 |
| Hình 3.11: Nhà Ở Dạng Hình Ống | 46 |
| Hình 3.12: Glamping hình cầu tại Tây Ban Nha | 48 |
| Hình 3.13: Khu Glamping ở Nhật..... | 49 |
| Hình 3.14: Glamping dạng Tent | 56 |
| Hình 3.15: Glamping dạng Tipis | 56 |

LỜI CAM ĐOAN

Trong quá trình nghiên cứu em đã thu thập được những số liệu cần thiết phục vụ cho việc viết đề tài của mình.Em xin cam đoan luận văn: “**Nghiên Cứu Mô Hình Glamping Cho Sự Phát triển Du Lịch Của Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu**” là công trình nghiên cứu của cá nhân em , các số liệu đều là trung thực và chưa được công bố bởi một học vị nào.Nếu không đúng như đã nêu trên, em xin chịu hoàn toàn trách nhiệm về đề tài của mình.

Người Cam Đoan

Nguyễn Thị Mỹ Trinh

1. Tên đề tài: PHÁT TRIỂN KHU GLAMPING & TRÒ CHƠI THỂ THAO DƯỚI NƯỚC CHO SỰ PHÁT TRIỂN DU LỊCH TỈNH BÀ RỊA- VŨNG TÀU.

2. Mục tiêu, nội dung chính:

Mục tiêu nghiên cứu của đề tài này là:

- Tìm hiểu về nhu cầu và hành vi đi du lịch ở Vũng Tàu của khách Du Lịch.
- Nghiên cứu và Khảo sát về các nhân tố ảnh hưởng đến nhu cầu và hành vi đi du lịch ở Vũng Tàu của khách Du Lịch.
- Đánh giá mức độ ảnh hưởng của các nhân tố cho việc triển khai ý tưởng.
- Căn cứ vào đặc điểm của tài nguyên thiên nhiên và một số điều kiện có liên quan để xác lập tổ chức không gian phù hợp với mô hình của ý tưởng.

Nội dung nghiên cứu chính:

- Các khái niệm
- Các nguyên tắc căn bản
- Các điều kiện cần thiết để phát triển
- Các tác động chủ yếu đến dự án

3. Kết quả đạt được:

Những kết quả, lợi ích (kinh tế, xã hội, môi trường...) khi ý tưởng được triển khai mang lại:

- Thiết lập sự khác biệt trong suy nghĩ của khách du lịch về địa danh BR-VT
- Thu hút được lượng khách du lịch lớn đến với Bà Rịa-Vũng Tàu.
- Cải thiện thu nhập, lợi nhuận kinh doanh.Đem lại nguồn thu lớn cho Tỉnh.

- Cung cấp cơ hội phát triển sản phẩm và kinh doanh. Giúp cho du lịch phát triển mạnh.
- Tạo đà phát triển cho những cá nhân hay doanh nghiệp kinh doanh trong du lịch.
- Tăng cường bản sắc thành phố lành mạnh, thu hút đầu tư, các dự án lớn, các hội nghị, sự kiện quan trọng.
- Thúc đẩy hợp tác để tạo dựng và củng cố danh tiếng của Tỉnh và tạo ra môi trường kinh doanh thịnh vượng trong toàn Tỉnh.

So sánh, tính toán thông qua các chỉ tiêu định tính trước và sau thực hiện ý tưởng: Nếu ý tưởng được triển khai thì sẽ thu hút được nhiều khách du lịch quốc tế cũng như khách du lịch nội địa, đặc biệt là giới trẻ.

6. Thời gian nghiên cứu:

Từ tháng 12/2017 đến tháng 6/2018.

LỜI CẢM ƠN

Trên thực tế không có sự thành công nào mà không gắn liền với sự hỗ trợ, giúp đỡ dù ít hay nhiều, dù trực tiếp hay gián tiếp. Trong suốt thời gian học tập tại đây, em đã nhận được rất sự quan tâm, giúp đỡ cũng như trao cho em những kiến thức vô cùng quý giá. Với lòng biết ơn sâu sắc, em xin gửi đến quý Thầy Cô ở viện Du Lịch – Điều Dưỡng đã cùng với tri thức và tâm huyết của mình để truyền đạt những kiến thức quý báu này cho chúng em trong suốt thời gian học tập tại trường.

Đầu tiên em xin gửi lời cảm ơn đến Ban Giám Hiệu nhà trường và Viện Du lịch- Điều dưỡng đã tạo cơ hội cho em được có thể hoàn thành tốt công việc nghiên cứu của mình.

Em xin cảm ơn Cô Trần Thu Trang đã hỗ trợ và tạo điều kiện cho em trong suốt quá trình tiếp cận thực tế cũng như lấy số liệu chính xác nhất cho bài nghiên cứu.

Đặc biệt em muốn gửi lời cảm ơn đến Thầy Yi Kim Quang. Cảm ơn thầy đã luôn truyền đạt những kiến thức quý báu và chỉ bảo cho em để em có những định hướng tốt nhất trong quá trình thể hoàn thành một cách khoa học và chính xác nhất.

Tuy nhiên do bị giới hạn về thời gian cũng như hạn chế về phương pháp, nghiên cứu và đánh giá nên bài nghiên cứu còn nhiều thiếu sót. Em rất mong được sự nhận xét, đóng góp, phê bình từ các thầy cô để tài nghiên cứu của em có thể đầy đủ và đúng đắn hơn giúp cho bài nghiên cứu của em hoàn thiện hơn.

Em xin chân thành cảm ơn.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. B. (23-25 January 2013). *eResearch*. Retrieved 5 March 2017 from From Leisure to Pleasure: Societal Trends and Their Impact on Possible Future Scenarios for UK Rural Tourism in 2050:
http://eresearch.qmu.ac.uk/3105/2/eResearch_3105.pdf
- 2.CCA, Croatian Camping Association. (2015). Best camping 2015. *Best camping*.
Poreč: Kamping udruženje Hrvatske.
3. TDS (2013). Croatian Tourism Development Strategy to 2020 49/50. Zagreb: Ministry of Tourism Danielsson, J., Fuerth, T., Larsson, T. et al. (2013). *The Outdoor Experience of The Future*. Stockholm: SCR, SLAO.
4. Europe, V. (2017). *Vacanceselect*. Retrieved 12 February 2017 from Glamping: Schlafen unter demHimmelszelt, jedoch mit dem Luxus und Komfort von zu Hause.:
5.<https://www.vacanceselect.com/de/urlaubsideen/glamping>
- 6.Guardian, T. (15 May 2010). *The Guardian*. Retrieved 25 February 2017
7. Igoe, B. & Lotus, B. (2016). Glamping Business. Retrieved 21 February 2017 from Brief History of camping and glamping
8. Tổng cục du lịch, chiến lược phát triển du lịch Việt Năm 2010- 2020
9. Tạp chí du lịch BRVT
- 10.Tổng cục du lịch <http://www.vietnamtourism.gov.vn/>
- 11.<http://dulichbrvt.com/du-lich-brvt/>
12. <http://www.bariavungtautourism.com.vn/n30/thong-tin-can-biet/thong-ke-du-lich.htm>

CHƯƠNG 1: TỔNG QUAN VỀ ĐỀ TÀI

1.1 Lý do chọn đề tài

Đối với ngành du lịch, cơ sở lưu trú đóng một vị trí vô cùng quan trọng trong việc làm tăng nguồn thu, đóng góp vào ngân sách nhà nước, thu hút vốn đầu tư, tạo công ăn việc làm cho một lượng lớn người lao động. Bà Rịa – Vũng Tàu, với lợi thế có nhiều danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử-cách mạng nổi tiếng được du khách trong nước và quốc tế đánh giá cao nên lượng khách đến ngày càng tăng. Bên cạnh đó trong những năm gần đây, cùng với tốc độ phát triển của ngành du lịch, cơ sở lưu trú du lịch ngày càng được chú trọng đầu tư xây dựng đa phần là hệ thống các khách sạn tư nhân. Tuy nhiên, hiện tại hệ thống cơ sở lưu trú ở tỉnh ta còn hạn chế bởi thiếu sự độc đáo, mới lạ cả về quy mô lẫn chất lượng dịch vụ đem lại và kinh doanh lưu trú đóng vai trò quan trọng trong phát triển du lịch, bởi đó không chỉ là cơ hội tạo ấn tượng tốt đối với du khách mà còn là một trong những điều kiện thu hút khách du lịch đến với Bà Rịa – Vũng Tàu.

Khi nhắc đến cắm trại không phải lúc nào cũng đồng nghĩa với việc thiếu tiện nghi không đầy đủ hay sự đơn sơ. Giờ đây du khách sẽ được trải nghiệm với hình thức cắm trại theo kiểu chuẩn sang trọng và tiện nghi với mô hình mới: “*Glamping*”. Vì thế em đã quyết định chọn đề tài: “***Nghiên cứu mô hình Glamping cho sự phát triển du lịch của tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu***”.

1.2 Mục tiêu nghiên cứu

Mục tiêu nghiên cứu của đề tài này là:

- Nghiên cứu những đặc điểm mô hình Glamping.
- Phân tích ma trận SWOT cho sự phát triển loại hình lưu trú Glamping tại điểm đến Bà Rịa – Vũng Tàu.
- Từ đó đề xuất những giải pháp phù hợp cho sự phát triển của mô hình Glamping tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

1.3 Câu hỏi nghiên cứu


Để làm rõ các mục tiêu trên, các câu hỏi nghiên cứu bao gồm:

Câu hỏi 1: Đặc điểm của mô hình Glamping này là gì ?


Câu hỏi 2: Những yếu tố nào ảnh hưởng đến sự phát triển của mô hình Glamping tại điểm đến Bà Rịa – Vũng Tàu ?

Câu hỏi 3: Đề xuất những giải pháp nhằm phát triển mô hình Glamping cho sự phát triển du lịch của tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu ?

1.4 Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

 *Đối tượng nghiên cứu:*

- Những vấn đề lý luận liên quan đến mô hình Glamping.
- Các nghiên cứu thực nghiệm trên thế giới và trong nước từ đó rút ra bài học.
- Đưa ra những hạn chế và khảo cứu những giải pháp nhằm có thể góp một phần trong việc xây dựng mô hình lưu trú mới này tại Bà Rịa – Vũng Tàu.

 *Phạm vi nghiên cứu:*

Đề tài chỉ nghiên cứu mô hình Glamping và các nhân tố ảnh hưởng đến việc phát triển mô hình lưu trú mới này tại Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

1.5 Phương pháp nghiên cứu

Các phương pháp được sử dụng chủ yếu trong đề tài nghiên cứu:

- *Phương pháp thu thập và xử lý tài liệu*

Trên cơ sở thu thập, tìm kiếm thông tin từ sách, báo tài liệu nước ngoài và internet. Sau đó phân tích, xử lý để có những kết luận cần thiết.

- *Phương pháp phân tích tổng hợp*

Sử dụng ma trận Swot để phân tích và đánh giá chung về tiềm năng phát triển.

- *Phương pháp khảo sát thực địa*

Là phương pháp đi thực tế để khảo sát địa hình để xem có phù hợp với điều kiện phục vụ cho đề tài.

1.6 Bố cục của đề tài nghiên cứu

Kết cấu của đề tài bao gồm 4 chương:

Chương 1: Tổng Quan Về Đề Tài

Trong chương này, tác giả nêu rõ lí do chọn đề tài và trình bày cụ thể mục tiêu nghiên cứu của tác giả về việc phát triển mô hình lưu trú Glamping tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Đề tài trình bày phương pháp nghiên cứu thực hiện để đạt được mục tiêu nghiên cứu thông qua các câu hỏi, bảng khảo sát du khách và khảo sát thực địa.

Chương 2: Tổng Quan Lý Thuyết Về Mô Hình Glamping Và Các Nghiên Cứu Thực Nghiệm

Trong chương 2, đề tài trình bày tổng quan lý thuyết liên quan về mô hình Glamping. Giới thiệu về lịch sử hình thành, đặc điểm, yêu cầu và điều kiện để hình thành mô hình cũng như các dạng loại hình lưu trú của mô hình Glamping. Từ đó so sánh với các nghiên cứu thực nghiệm đã áp dụng mô hình lưu trú này cho ngành du lịch trong nước và trên thế giới.

Chương 3: Phân Tích Các Nhân Tố Tác Động Đến Sự Phát Triển Của Mô Hình Glamping Tại Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Trong chương 3 này, tác giả phân tích về tiềm năng phát triển du lịch: Điều kiện tự nhiên, tài nguyên thiên nhiên... được trình bày trong ma trận SWOT. Nhằm tìm hiểu thực trạng và các yếu tố tác động đến sự phát triển của loại hình này tại điểm đến Bà Rịa – Vũng Tàu.

Chương 4: Kết Luận Và Đề Xuất Giải Pháp

Trong chương 4, đề tài đưa ra một số giải pháp và kiến nghị đối với việc triển khai mô hình Glamping cho sự phát triển du lịch tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

CHƯƠNG 2: TỔNG QUAN LÝ THUYẾT VỀ MÔ HÌNH GLAMPING VÀ CÁC NGHIÊN CỨU THỰC NGHIỆM

2.1 Cơ Sở Lý Luận

2.1.1 Mô hình Glamping là gì?

Đối với nhiều người cắm trại là hoạt động ngoài trời tốt nhất, nhưng đối với những người khác thì đó là một điều không thuận tiện. Có nhiều ý kiến cho rằng tại sao cắm trại phải có động vật hoang dã, lều thì bị rò rỉ và thực phẩm ăn uống đa phần là thực phẩm đóng hộp. Còn cách nào khác có thể hòa mình với thiên nhiên mà vẫn đảm bảo du khách vẫn có những trải nghiệm thú vị và đầy đủ tiện nghi hơn? Đó là lý do tại sao ngành du lịch lại đưa ra một ý tưởng cắm trại thú vị, thoải hơn và được thiết kế tốt lẫn bên trong và bên ngoài. Nó được gọi là “*Glamping*” (Mutie, 2010).

Cắm trại không phải lúc nào cũng đồng nghĩa với việc thiếu tiện nghi hay sự đơn sơ, là những buổi chịu muỗi đốt hay thức dậy nửa đêm vì nước mưa rỉ vào lều. Giờ đây bạn sẽ quen dần với hình thức cắm trại theo kiểu chuẩn sang trọng và tiện nghi với kiểu trải nghiệm mới: Glamping.

Glamping là cụm từ được ghép từ “*Glamour*” và “*Camping*”, nghĩa là cắm trại theo chuẩn sang trọng. Có rất nhiều định nghĩa về loại mô hình này:

“*Nơi thiên nhiên gặp sự sang trọng*” một trong những khẩu hiệu quyền rũ cho Glamping, có thể mở ra một chương trình mới cho du lịch toàn cầu phát triển (Kate, 2011)

“Glamping là một xu hướng mới trong du lịch ngoài trời kết hợp hài hòa giữa thiên nhiên với tiện nghi sang trọng, thoải mái cũng như cung cấp độc quyền về sự độc đáo trong việc cung cấp chỗ ở”(Andrey, Galera, Cabido & Wiskey, 2014).

Glamping thường được gọi là cắm trại 5 sao. Glamping như một thuật ngữ mới thường được kết hợp với lều sang trọng tại địa điểm hấp dẫn và Glamping cần hiệu ứng Wow (Loo, 2015).

“Glamping là một loại hình cắm trại thoải mái hơn và sang trọng hơn so với cắm trại truyền thống” (từ điển Cambridge, 2017).

2.1.2 Lịch sử hình thành.

Vào thế kỷ thứ XVI, Bá tước Atholl của người Scotland đã chuẩn bị một trải nghiệm xa hoa ở Cao Nguyên để thăm vua James V và mẹ của ông. Ở đây, Công tước dựng những chiếc lều xa hoa và trang bị tiện nghi như cung điện của chính mình. Có lẽ ví dụ điển hình chính là “Field of the Cloth of Gold” một hội nghị thượng đỉnh ngoại giao ở miền Bắc nước Pháp vào năm 1520 giữa Henry VIII của Anh và Francis I của Pháp. Có khoảng 2800 lều dựng lên trong khu rừng và tất cả các đài phun nước chạy bằng rượu vang đỏ.

Vào khoản thời gian đó, người Ottoman đã có những chiếc lều nguy nga, lộng lẫy được vận chuyển từ khu quân sự này sang khu quân sự khác. Toàn bộ đội ngũ nghệ nhân đi cùng với quân đội để dựng lên và duy trì các lều hoàng gia này.

Các vật trang trí tinh tế cả bên trong lẫn bên ngoài lều đều được sử dụng bởi các vương triều Ottoman. Họ tạo ra một nơi ở phù hợp với một người cai trị. Đặc biệt vào những dịp lễ, các lều được phục vụ để tạo ra một khung cảnh sân khấu lộng lẫy như chúng ta thấy một cách sống động được mô tả như những bức tranh thu nhỏ mô tả tiệc chiêu đãi, khán giả và lễ kỷ niệm diễn ra trong khu phức hợp lều Hoàng Gia qua nhiều thế kỷ. Các lều Hoàng Gia được trang trí lộng lẫy như những gian hàng và thường có các thiết kế giống như tấm lát có họa tiết hoa văn hoặc bằng vải có màu sắc nhuộm bằng nhiều mũi kim khác nhau bằng tơ và sợi kim loại.

Điều này gần như trở nên phổ biến hơn trong một nhóm người giàu có. Sau 100 năm sự phổ biến đó đã bùng nổ. Khi ý tưởng cuối cùng bắt đầu, đó là một ý tưởng được các nhóm mạo hiểm chấp nhận thường xuyên tham dự các sự kiện

ngoài trời nhưng không thích sống trong lều. Tiếp theo trong lịch sử nói về “Glamping” là vào cuối thế kỷ thứ 19, những thành viên của xã hội thượng lưu, dẫn đầu bởi ông Thomas Hiram Holding, một tay đua xe đạp lừng danh lúc bấy giờ. Năm 1898 ông đã viết một cuốn sách tên là “Đi xe đạp và cắm trại ở Connemara”. Ông đã mô tả các thiết bị cắm trại di động mà ông đã thiết kế và mời những người đam mê liên lạc với ông. Khi người giàu Châu Âu và người Mỹ muốn có 1 hương vị sang trọng trong cuộc phiêu lưu cắm trại của họ đến Châu Phi. Họ không sẵn lòng hy sinh sự thoải mái hay sự sang trọng trong cuộc phiêu lưu này. Và chuyến hành trình đó, họ đã ở trong những chiếc lều được trang bị máy phát điện, đồ nội thất cổ, giường đôi, thảm Ba Tư và bộ khăn trải giường sang trọng cùng với rượu sâm banh cùng với đầu bếp có thể chuẩn bị bữa ăn cho họ.

=> Từ đó dẫn đến việc thành lập câu lạc bộ Cắm trại và Caravan vào năm 1901, hiện nay có hơn 300.000 thành viên (Igoe & Lotus, 2016).

Vậy đến khi nào phong trào này được đón nhận ? Từ “Glamping” được tìm kiếm lần đầu tiên tại Vương Quốc Anh vào năm 2005 và được thêm vào từ điển Oxford năm 2006. Nhưng năm 2007 thì thuật ngữ này mới được biết đến rộng rãi và đến năm 2010 là năm thực sự diễn ra. Trong năm 2013, Glamping thật sự được thành lập.

2.1.3 Đặc điểm mô hình Glamping.

Với điều kiện tự nhiên cùng không gian rộng lớn của tài nguyên du lịch tự nhiên biển đã hình thành nên ý tưởng này. Khu Glamping như thế nào thì mới đúng chuẩn. Tiện ích, vật chất như thế nào mới



đúng chuẩn xa hoa thì vẫn còn nhiều tranh cãi. Thế nhưng điểm dễ thấy nhất, đặc trưng nhất của Glamping là những chiếc Cabin, nhà cây, Igloo, Tipi, lều sang trọng luôn được trang hoàng lộng lẫy từ thiết kế bên ngoài đến nội thất bên trong. Ở đây có cả toilet riêng và chiếc lều luôn được bảo vệ kỹ càng để chống nước, lửa, côn trùng. Việc xây dựng Glamping bên bờ biển giúp cho du khách hòa mình với thiên nhiên nhưng vẫn được hưởng thụ các tiện nghi như ở cơ sở lưu trú khác như Khách sạn, resort... thậm chí là như ở nhà.



Dĩ nhiên, Glamping khác với Camping ở chỗ, sự riêng tư của khách luôn được đưa lên hàng đầu. Bên cạnh các dịch vụ khác nhằm đem đến sự thoải mái và hưởng thụ tối đa. Các lều Glamping hiếm khi nằm san sát nhau như Camping, mà luôn có khoảng cách nhất định để du khách có thể tận hưởng giây phút nghỉ dưỡng riêng tư giữa bãi biển bao la bát ngát. Du khách sẽ có thể trải nghiệm Glamping kết hợp với các trò chơi thể thao dưới nước như Công viên bơm nước hơi, lướt ván, đua cano, thuyền buồm, phao kéo, phao chuối.... Những loại hình dịch vụ này mang tính trải nghiệm

mới mẻ. Một phần tạo cảm giác gần gũi với thiên nhiên, một phần tạo cảm giác chinh phục bản thân, chinh phục thiên nhiên.

2.1.4 Yêu cầu, điều kiện thực hiện mô hình lưu trú Glamping.

✧ Tài nguyên du lịch

Tài nguyên du lịch là cơ sở quan trọng để phát triển các loại hình du lịch, trong đó có du lịch cắm trại. Điều kiện tài nguyên du lịch bao gồm cả tài nguyên du lịch tự nhiên và tài nguyên du lịch văn hóa (Luật du lịch, 2017). Việc khai thác các giá trị tài nguyên du lịch và phát triển các loại hình du lịch luôn gắn liền và có sự tác động qua lại lẫn nhau. Chính sự xuất hiện của các loại hình du lịch đã biến nhiều yếu tố tự nhiên và xã hội trở thành tài nguyên du lịch. Những cánh rừng xanh bạt ngàn, những đỉnh núi cao, những con suối, những dòng thác, khí hậu ôn hòa mát mẻ, trong lành có giá trị tạo nên phong cảnh thiên nhiên đều là những nguồn tài nguyên du lịch tự nhiên độc đáo và đặc sắc hay những bãi biển đẹp trong xanh với những triền cát trắng dài xa tít tắp.

Tài nguyên du lịch thiên nhiên phục vụ cho mô hình Glamping thường là các đặc trưng tự nhiên gồm các yếu tố như địa hình, độ cao và cảnh quan. Địa hình và cảnh quan là những yếu tố quan trọng, là nguồn tài nguyên không thể thiếu được phục vụ cho du lịch cắm trại xa hoa. Hệ thống đồi núi cao, đường bờ biển dài, biển trong xanh, sự tương phản địa hình càng rõ nét, càng nhiều càng tăng thêm sức hấp dẫn đối với khách du lịch. Cùng với hệ động - thực vật phong phú, đa dạng và quý hiếm, với nhiều loài đặc hữu cũng là một yếu tố kích thích sự tò mò và khám phá của du khách. Yếu tố hoang sơ của điều kiện tự nhiên cũng là một đặc điểm khiến du khách chú ý. Bên cạnh đó, khí hậu ôn hòa, dễ chịu sẽ là điều kiện thuận lợi để khai thác và phát triển du lịch này.

Tài nguyên du lịch thứ hai được khai thác sau tài nguyên du lịch tự nhiên là tài nguyên du lịch văn hóa. Nguồn tài nguyên này tuy xếp sau tài nguyên du lịch tự nhiên nhưng đang ngày càng trở nên thu hút các khách du lịch nhất là khách du lịch

nước ngoài. Chính bởi vậy, điểm đến nào có sự kết hợp của cả 2 loại tài nguyên này sẽ là điểm du lịch phượt vô cùng hấp dẫn. Tài nguyên du lịch nhân văn cần phải mang những nét truyền thống, không bị hiện đại hóa, bao gồm: kiến trúc, trang phục truyền thống, phong tục tập quán, lễ hội, cuộc sống sinh hoạt của cư dân bản địa có những nét khác biệt...

Có thể nói, điều kiện tài nguyên du lịch là điều kiện tiên quyết cho việc lựa chọn điểm đến của du khách, đây cũng là cơ sở để xác định điều kiện hình thành và phát triển của bất kì loại hình du lịch nào, trong đó có du lịch cắm trại.

✧ Điều kiện kinh tế, xã hội

Cộng đồng dân cư địa phương: du lịch theo dạng Glamping thì việc đảm bảo sự riêng tư và yên tĩnh cho du khách cũng không kém phần quan trọng như những loại hình lưu trú khác. Để giúp cho loại hình du lịch này phát triển tại đây, đòi hỏi những người dân phải có am hiểu nhất định về tài nguyên của địa phương mình và ý thức bảo tồn nó; sẵn sàng và chủ động tham gia, hỗ trợ cho khách du lịch như tham gia chỉ đường, hướng dẫn, nấu ăn thuê... Điều quan trọng là người dân địa phương cần hiểu được lợi ích mà loại hình du lịch này mang lại, nhưng không gây biến động lớn về những giá trị truyền thống của cộng đồng mình.

✧ Cơ sở hạ tầng, vật chất kỹ thuật và khả năng cung ứng các dịch vụ

Khả năng tiếp cận không quá khó khăn, các điểm đến chính có đường dẫn vào, có thể là đường nhựa nhưng không quá khó khăn trong việc tiếp cận bằng các phương tiện giao thông cá nhân. Điểm đến càng tách biệt thì càng gây được sự thích thú cho du khách. Tuy nhiên, việc đến các địa điểm này không nên mang tính chất quá nguy hiểm... Các điều kiện này phải đảm bảo không ảnh hưởng đến cảnh quan thiên nhiên, không tác động xấu đến môi trường sống của cộng đồng cư dân bản địa.

Ngoài ra cũng cần có những mô hình trạm y tế, đội cứu hộ tại điểm đến để có thể ứng cứu kịp thời cho những tai nạn bất ngờ xảy ra. Dù ở nơi nào, quan trọng hàng đầu là sự an toàn cho du khách.

Về cơ chế chính sách pháp luật: Các địa phương có tài nguyên du lịch cần có những chính sách, quy định về việc bảo tồn thiên nhiên, môi trường và các giá trị văn hóa. Tuy nhiên cũng cần có cơ chế tạo điều kiện chính sách thu hút phù hợp và thuận lợi dành cho khách du lịch tham gia vào khi lựa chọn lưu trú tại đây.

✧ Điều kiện về chủ thể tham gia

Đối với những bạn trẻ yêu thích khám phá thì du lịch kết hợp cắm trại qua đêm là một sự lựa chọn khá kinh tế và thú vị. Yếu tố hàng đầu đối với khách du lịch đó là sức khỏe. Đây là hoạt động du lịch đòi hỏi du khách phải tham gia vào các hoạt động yêu cầu sự lặn xả, nếu không có sức khỏe và tinh thần tốt, du khách sẽ không thể thực hiện được chuyến du lịch của mình và cũng không thể tìm thấy cảm giác thích thú, vui sướng khi được trải nghiệm những điều tuyệt vời suốt chuyến du lịch của mình. Điều kiện thứ hai là thời gian, vì đòi hỏi du khách phải có thời gian mới có thể tham gia vào một chuyến hành trình dài để trải nghiệm, khám phá những vùng đất mới, những điều mới trong loại hình mới này. Cuối cùng, khách du lịch cần phải trang bị cho mình những dụng cụ, đồ dùng cá nhân cần thiết và các đồ bảo hộ phù hợp với chuyến hành trình của mình để đảm bảo có được một chuyến đi an toàn và thú vị.

Các nhà tổ chức, doanh nghiệp kinh doanh lữ hành: luôn phải phối hợp với cư dân địa phương, đưa họ trở thành đội ngũ làm du lịch đặc lực, có chuẩn mực, phục vụ cho sự phát triển du lịch nói chung, từ người hướng dẫn cho đến cung cấp các dịch vụ bổ sung cần thiết như điểm vui chơi, ăn uống, mua sắm... Trong suốt quá trình tổ chức tour, nhà cung cấp cần hỗ trợ khách du lịch một cách tối đa nhằm đảm bảo an toàn tính mạng và sức khỏe của du khách.

✧ Các dịch vụ liên quan

- Dịch vụ ăn uống: dịch vụ ăn uống là một trong những dịch vụ vô cùng quan trọng. Cũng giống như dịch vụ lưu trú, khách du lịch thường đối mặt với khó khăn trong việc tìm địa điểm ăn uống phù hợp, nhất là với những du khách chưa có sự tìm hiểu từ trước. Dịch vụ ăn uống có thể phát triển thông qua hình thức các quán ăn ven đường, các nhà hàng có quy mô nhỏ, bình dân, hoặc dịch vụ nấu ăn thuê tại nhà dân hoặc cung cấp dịch vụ tại chỗ... Bên cạnh đó, cũng có thể phát triển dịch vụ cung cấp đồ ăn đóng hộp cho khách du lịch.

- Dịch vụ y tế, cứu hộ: Du lịch cắm trại là loại hình có nhiều rủi ro do. Do vậy, dịch vụ y tế là rất cần thiết. Bên cạnh đó, khu Glamping thường cách xa khu dân cư. Vì vậy để phát triển du lịch này, cần phát triển đi kèm đó là dịch vụ y tế dưới hình thức là trang bị trạm y tế, các đội cứu trợ, cứu hộ có thể ứng cứu và xử lý rủi ro cho du khách kịp thời, nhằm đảm bảo an toàn tính mạng và sức khỏe cho du khách.

- Dịch vụ bảo hiểm: Bảo hiểm là một dịch vụ bắt buộc đối với các loại hình du lịch khác, tuy nhiên đối với du lịch cắm trại như thế này, do tính cá nhân và chưa thực sự được tổ chức bài bản nên dịch vụ này thường bị chính du khách bỏ qua. Bởi vậy, khi phát triển loại hình du lịch này, dịch vụ bảo hiểm cũng là một dịch vụ không thể không nhắc đến.

2.1.5 Các loại hình Glamping

✧ YURTS:

Yurts đã đi một chặng đường dài và đã được sử dụng ở Trung Á trong văn hóa Mông Cổ từ phát minh của họ 3000 năm trước ở Mông Cổ. Các Yurt hiện đại là một cấu trúc tròn có mái vòm và tường vải dệt thoi. Chúng làm cho nó nhẹ và di động và nó có thể được lắp ráp và tháo rời một cách dễ dàng tương đối cho phép nó được sử dụng trong một loạt các địa điểm ngoài trời.



Yurt truyền thống có khung tròn bằng gỗ mở rộng và vỏ bọc được làm từ vải ni, vải bạt hoặc chất liệu khác, được thiết kế để được thiết lập hoặc chia nhỏ một cách nhanh chóng. Thoát khỏi đám đông của thành phố và các bức tường văn phòng với một chuyến đi đến một yurt cho thuê độc đáo, thuận tiện giấu đi trong các địa điểm hẻo lánh trên toàn thế giới. Một đêm ở một trong những nơi ở vững chắc và có cấu trúc tốt này được đảm bảo để bạn cảm thấy căng thẳng. Hầu hết các yurts cũng thân thiện với môi trường và được trang bị các tiện nghi tiết kiệm năng lượng và hiệu quả.





✧ Cabin

Cabin sống không hoàn toàn là một trải nghiệm điển hình của glamping - trừ khi các cabin có đủ loại hình và kích cỡ khác nhau. Từ khung A đến cabin nghiêng, glampers có thể chọn từ nhiều lựa chọn các tính chất gỗ, cũng như chia sẻ kinh nghiệm với một người đặc biệt, một nhóm lớn bạn bè, hoặc thậm chí cả vật nuôi của họ.



✧ Tipis

Tipis tương tự như yurts ở chỗ chúng có các bức tường bằng vải và là một công trình nhẹ được tạo độ ổn định nhờ hình dạng tròn của chúng. Tuy nhiên, tipis có một số lợi thế riêng biệt bởi vì chúng hơi nhỏ hơn ở bên trong, giúp chúng dễ làm mát hoặc ấm hơn. Chúng cũng lý tưởng cho những người thích muốn một thứ gì đó truyền thống hơn một chút. Tương tự như yurts, tipi (hoặc



teepee) là một lều hình nón chủ yếu được sử dụng bởi các bộ tộc người Mỹ bản xứ du mục. Chúng được xây dựng theo truyền thống của da động vật và cột gỗ, với hai cánh quạt có thể điều chỉnh cho phép làm lửa trại bên trong. Việc xây dựng đơn giản làm cho tipis ấm vào mùa đông, mát vào mùa hè, khô trong mưa lớn, và dễ dàng vận chuyển. Đối với những người yêu thích vùng nông thôn yêu thương hơn, bạn có thể tìm thấy rất nhiều những chiếc tipis được trang trí đẹp mắt giữa những vùng đồng bằng và thung lũng trên toàn thế giới. Tipis là nơi lý tưởng cho một nơi lánh mình mộc mạc nhưng yên tĩnh, và các nhà thám hiểm sẽ yêu thích chỗ ở ấm cúng và độc đáo này, nơi cung cấp một số tiện nghi đáng ngạc nhiên. Một loạt các hoạt động từ đi bộ

đường dài và đi xe đạp đến thám hiểm hang động và leo núi đá thường có thể được tìm thấy gần các căn hộ cho thuê lều này.



✧ Camper Vans

Mặc dù chúng được gọi là xe tải, Camper vans không di chuyển. Một số người trong số họ có thể có bánh xe và thường có một thiết lập chỗ ở sang trọng, nhưng vẫn còn, xe tải camper là hoàn toàn văn phòng phẩm. Họ cũng được gọi là "nhà trên bánh xe", và được yêu thích vì nội thất hơi thở của



họ xuất hiện nhỏ ở bên ngoài nhưng toàn diện và tinh vi ở bên trong. Camper vans có thể có một nhà bếp làm việc nhỏ và thậm chí cả hai sàn.

✧ Treehouse

Một lựa chọn bất ngờ và kỳ quặc cho du khách là ở trong một ngôi nhà trên cây. Chúng có hai phong cách chính, đầu tiên trong số đó có nghĩa đen là một ngôi nhà nhỏ được xây dựng trong các nhánh cây. Đây có thể được truy cập bởi thang hoặc cầu treo và bên trong bạn có thể tìm thấy mọi thứ từ sàn



gỗ cứng đến một chiếc giường êm ái, thích hợp và có luôn cả truyền hình cáp. Một hình thức phổ biến khác của "ngôi nhà trên cây" thực sự là một cấu trúc được nâng lên được nâng lên cao khỏi mặt đất. Điều này được sử dụng ở những khu vực không có đủ cây cao và chúng có lợi thế về sự cân bằng lớn hơn và tầm nhìn không bị cản trở.

❖ Safari Tents

Safari Tents được phát triển lần đầu tiên để tạo chỗ ở thoải mái như lều cho du khách tham gia các tour du lịch sang trọng ở châu Phi. Những căn lều này có hình dạng giống ngôi nhà truyền



thống hơn các kiểu khác và có thể có các phòng riêng biệt và cửa sổ có thể mở được. Các bức tường của chúng được hỗ trợ bởi một mạng lưới cực phức tạp mang lại cho chúng sự ổn định và khoảng không hơn nhưng cũng khiến chúng trở nên nặng hơn và dễ vận chuyển và thiết lập. Lều Safari ban đầu là nhà của các vị vua, và những người có dòng máu quý tộc, những người liên tục di chuyển, và do đó phải vận chuyển chỗ ở của họ từ nơi này sang nơi khác. Đây được cho là loại chỗ ở truyền thống lâu đời nhất. Nó thường lớn như một phòng khách sạn (nếu không lớn hơn), với không gian cho giường, đầu giường, tủ quần áo và nhiều thứ khác. Nhiều phòng có sàn gỗ, điện, Wi-Fi và nhiều tiện nghi sang trọng khác.

2.2 Các nghiên cứu thực nghiệm về mô hình Glamping.

2.2.1 Trên Thế Giới:

OSHINOYA Fuji nằm ở Fuji KawaguchikoMachi, tỉnh Yamanashi,

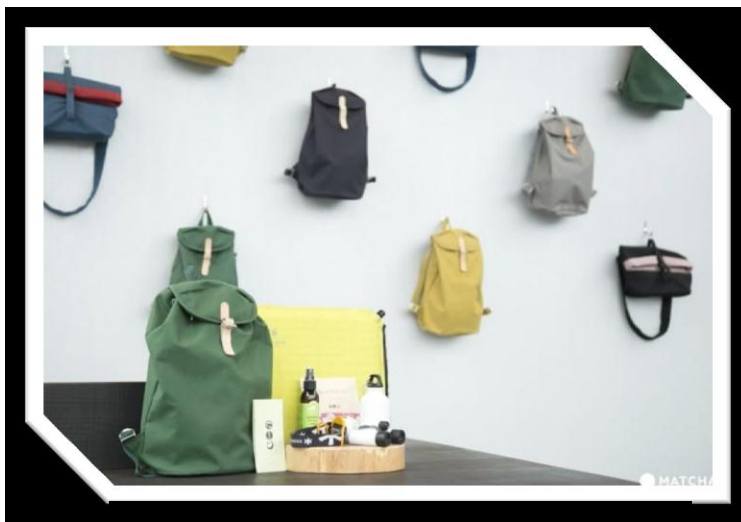
Đây được xem là khu nghỉ dưỡng cắm trại hạng sang Glamping Resorts đầu tiên ở Nhật Bản, được nhiều du khách yêu thích. Điểm thu hút ở đây không chỉ có cắm trại trong lều hạng sang glamping mà còn ở chỗ



OSHINOYA Fuji

đây là điểm du khách có thể ngắm phong cảnh tuyệt đẹp của núi Phú Sĩ, ngọn núi cao nhất Nhật bản từ các phòng khách.

Sau khi đến nơi, các bạn sẽ đến quầy lễ tân trước tiên. Các bạn có thể vừa ngắm nhìn toàn cảnh núi Phú Sĩ vừa checkin tại đây, chuẩn bị cho glamping. Trên tường có rất nhiều balo, túi đeo các loại. Đây là công cụ để các bạn có thể trải nghiệm glamping



tại "HOSHINOYA Fuji". Các bạn có thể mượn balo mình yêu thích khi nghỉ trọ tại đây và sử dụng tùy ý.

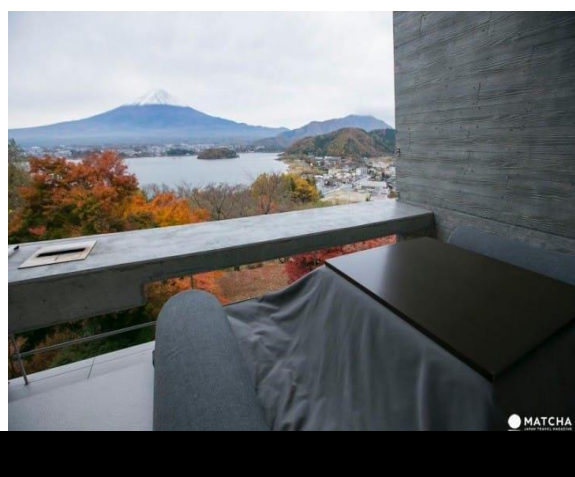
Trong túi có sẵn các vật dụng cần thiết khi trải nghiệm hoạt động ngoài trời như bình nước, thuốc chống côn trùng, đèn pin, ống nhòm, miếng đệm ngồi...ngoài ra còn có cả bánh quy để ăn nhẹ. Các bạn có thể tìm kiếm thông tin về con đường tản bộ hay các hoạt động tại khu nghỉ dưỡng trên bản đồ khu

nghi dưỡng. Các bạn có thể đeo balo trên lưng để quan sát các loài chim trong khuôn viên khu nghỉ dưỡng hoặc để miếng đệm ngồi xuống nghỉ ngơi thư giãn nơi mình yêu thích.

Du khách có thể nghỉ trọ tại các cabin nhỏ khá dễ chịu được thiết kế để trải nghiệm phong cảnh núi Phú Sĩ. Các phòng khách của "HOSHINOYA Fuji" có kiểu như cabin. Từ bất kỳ phòng nào các bạn cũng có thể ngắm cảnh núi Phú Sĩ tuyệt đẹp với mặt trước là các cửa sổ kính lớn, phía trước được thiết kế thay đổi các góc độ từng chút một để có thể thấy núi Phú Sĩ.



Tại thời điểm tháng 11, tại đây sẽ được trang bị bàn sưởi ấm không thể thiếu vào mùa đông tại Nhật ở phía ban công. Các bạn có thể ngồi sưởi tại bàn, nhìn ngắm phong cảnh tuyệt đẹp của núi Phú Sĩ, đây chính là sự chu đáo chỉ có tại "HOSHINOYA Fuji".



Núi Phú Sĩ nhìn từ cabin đẹp tuyệt vời. Các cabin đều có trang bị đầy đủ vật dụng cần thiết để nghỉ ngơi một cách thoải mái. Ở đây còn có cả xà phòng hoa oải hương, muối tắm thảo dược được trồng tại đây, hay cà phê nguyên chất,...Ngoài ra còn có cả áo ấm, bột cao cổ, vì vậy ngay cả khi các bạn đến đây không mang theo gì cũng vẫn có thể trải nghiệm việc tản bộ trong thiên nhiên thật thoải mái.

Ngoài ra du khách sẽ được thưởng thức các món ăn ngon sử dụng nguyên liệu địa phương trong không gian thiên nhiên Tại "HOSHINOYA Fuji" các bạn có thể lựa chọn nhiều kiểu bữa ăn khác nhau, nhưng loại nào cũng được mô phỏng theo bữa ăn tại các lều trại. Hãy đến và thưởng thức bữa ăn "**Dutch Oven Dinner**" tại hiên nhà trong khu rừng. "Dutch Oven Dinner" gồm có thịt thú rừng như thịt lợn rừng, thịt nai...cùng các loại rau theo mùa như các loại nấm, và các nguyên liệu đặc thù, tươi mới.

Việc chuẩn bị do bếp trưởng thực hiện nhưng việc nấu nướng sẽ do thực khách thực hiện. Các bạn không cần phải lo lắng về cách thực hiện vì đã có nhân viên phụ trách Glamping Master hướng dẫn cẩn thận về phương pháp chế biến.

Các bạn sẽ đeo tạp dề khi nấu ăn, quả thực giống như đi cắm trại. Các bữa ăn ngoài trời nhưng sẽ không thấy lạnh vì đã có sẵn chăn điện hoặc miếng dán chống lạnh. Các bạn sẽ vừa trải nghiệm tiếng gió thổi dưới bầu trời đầy sao, vừa thưởng thức bữa ăn do mình chế biến.

Có cả đồ uống không cồn và đồ uống có cồn phù hợp cho bữa ăn ngoài trời. Tất cả đều là sản phẩm của địa phương. Chắc chắn sẽ khiến các bạn thấy hài lòng.

Bữa sáng các bạn có thể chọn "**Morning Box**" mang bữa ăn vào phòng để vừa ăn vừa ngắm cảnh núi Phú Sĩ. Trong hộp có sữa chua Kefir, trứng ốp Tây Ban Nha với rau theo mùa, xúc xích, salad, súp, bánh



mì nướng. Khi các bạn gọi các món này, các bạn có thể trải nghiệm cảm giác như khi picnic ngoài trời từ sáng.

Ra khỏi cabin, bước lên bậc thang, các bạn sẽ thấy mái hiên "**cloud terrace**" để có thể cắm trại glamping.



Tại đây vào buổi chiều, các bạn có thể tự do lựa chọn đồ ngọt và rượu trước bữa ăn. Các bạn có thể thưởng thức kẹo marshumaro bên bếp lửa. Thú vui chỉ có khi cắm trại cũng có thể thưởng thức tại đây.

Buổi tối còn có tổ chức hoà nhạc. Các bạn có thể vừa quay quần bên bếp lửa vừa thưởng thức âm nhạc, thư giãn với khoảng thời gian khác với thường nhật. Nếu các bạn muốn trải nghiệm cắm trại nhiều hơn, các bạn có thể trải nghiệm chế biến các món hun khói. Glamping master hướng dẫn các bạn để làm món xúc xích, cá hồi, ...

Các món hun khói. Đồ uống cùng món hun khói là "Hakushu" của Suntory, 1 loại whisky của Nhật. Các món hun khói có hương thơm của whisky là các món ăn ngon tuyệt mà khó có thể thưởng thức.



Việc chẻ củi trong rừng cũng là trải nghiệm thú vị. Glamping master sẽ hướng dẫn các bạn, vì vậy khi nắm được bí quyết các bạn sẽ có trải nghiệm thú vị.

Tại "HOSHINOYA Fuji" còn có các hoạt động bên ngoài khách sạn như tour khám phá thiên nhiên rừng cây, leo núi, cưỡi ngựa,... Hoạt động được yêu thích nhất là Ca nô buổi sáng sớm trên hồ Kawaguchiko. Người hướng dẫn sẽ cho các bạn xem mẫu và giải thích, vì vậy dù các bạn



Hình 2.24: Chèo thuyền trên hồ Kawaguchiko.

chưa từng sử dụng cano cũng hoàn toàn yên tâm. Từ cano, các bạn có thể ngắm núi Phú Sĩ ở cự ly gần tuyệt đẹp trong buổi sáng. Nếu các bạn muốn ngắm phong cảnh chỉ có thể thấy từ trên mặt hồ, các bạn nên thử cano.

Trải nghiệm nghỉ trọ tại "HOSHINOYA Fuji" chắc chắn sẽ khiến các bạn thấy hài lòng. Và không chỉ có 1 lần. Đó là vì thiên nhiên ở chân núi Phú Sĩ thay đổi theo từng mùa. Mùa xuân núi Phú Sĩ có hoa anh đào, mùa thu núi Phú Sĩ có lá đỏ, mùa đông núi Phú Sĩ đội vương miện tuyết trắng,...mỗi mùa các bạn lại có thể trải nghiệm các hoạt động và phong cảnh khác nhau.

❖ TREEHOTEL (THỤY ĐIỂN)

Thị trấn gần nhất: Harads, một phần của Lapland của Thụy Điển và chỉ cách Vòng Bắc Cực 50km.

Treehotel ở Thụy Điển là một khối gương ngụy trang nằm sâu trong một khu rừng ở miền bắc Thụy Điển.



Chủ sở hữu được lấy cảm hứng từ bộ phim The Tree Lover của Jonas Selberg và với sự giúp đỡ của một số kiến trúc sư hàng đầu của Thụy Điển, họ đã có thể tạo ra 'phòng cây' đẹp về mặt thẩm mỹ, nhưng vẫn tôn trọng môi trường tự nhiên.

Có những cabin trông giống như tổ chim, một cái trông giống như một con tàu vũ trụ và thậm chí một cái được lấy cảm hứng từ đôi cánh của một con chuồn chuồn. Và nếu thời gian của bạn đúng (khoảng tháng 9 đến tháng 3 thường là khoảng thời gian tối ưu), bạn có thể chỉ cần theo dõi Northern Lights huyền diệu phía trên các cây thông.



❖ SAL SALIS (ÚC)

Đến với bờ biển Ấn Độ Dương Tây Úc, để khám phá những viên ngọc ẩn! Sal Salis Ningaloo Reef là một khu cắm trại bên bãi biển nép mình trong các cồn cát của Vườn Quốc gia Cape Range. Mỗi trong số địa điểm có tầm nhìn ra khu rừng và bãi biển xung quanh.



Thức dậy với tiếng hót của một con chim, những con quạ kêu khàn khàn hay tiếng đập cánh của một con chuồn chuồn đi qua. Vào ban đêm, bạn sẽ chìm vào giấc ngủ với âm thanh của những con sóng trên bãi biển, bị kiệt sức bởi một ngày



hoạt động đầy đủ, đồ ăn ngon cũng những người bạn thân thiết. Tại Sal Salis bạn sẽ khám phá ra sự kỳ diệu của cắm trại sinh thái thực sự sang trọng.

Trong cảnh quan gồ ghề của Vườn Quốc gia Cape Range, các hướng dẫn viên của chúng tôi giới thiệu cho bạn hệ thực vật và động vật độc đáo của Úc. Giữ một mắt ra cho kanguru đỏ, wallaroos, wallabies đá, goannas, echidnas và 100 loài chim, nhiều trong số đó là màu sắc của đồ trang sức.

Sal Salis là tự nhiên và xinh đẹp theo mọi cách - và nó đang chờ bạn! Nếu thiên đường tồn tại, nó có thể trông giống như Sal Salis: một trại safari được bảo vệ giữa các cồn cát của Vườn Quốc gia Cape Range của Australia, với tầm nhìn ngoạn mục ra rặng san hô Ningaloo Coral Reef. Trại là môi trường thân thiện và sử dụng năng lượng tái tạo, và không có internet hoặc tín hiệu điện thoại, làm cho điều này thoát hoàn hảo từ những căng thẳng của



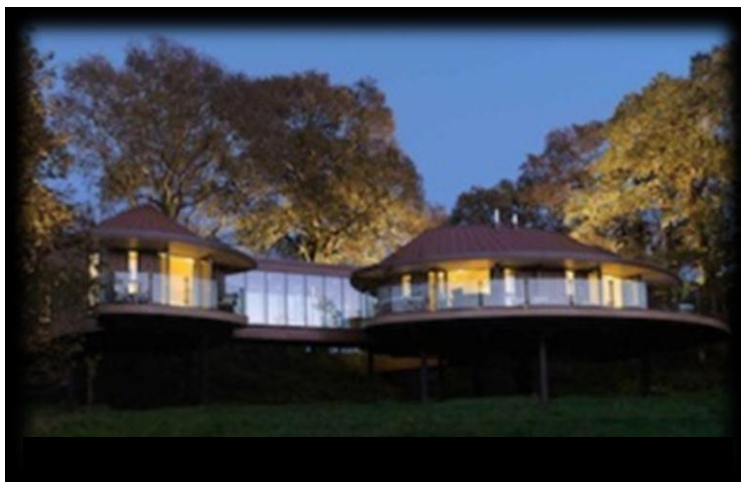
cuộc sống hàng ngày. Cát trắng, nước trong vắt, những ngôi sao sáng phía trên đầu... bạn còn

muốn gì hơn nữa? Nhận ra trên đường và tận dụng tối đa vùng hoang dã đó khi bạn ở Úc.

❖ CHEWTON GLEN (ANH)

Chewton Glen là một khách sạn nhà nghỉ nông thôn sang trọng và spa rộng 130 ha ở vùng nông thôn Hampshire. Một bên là công viên quốc gia – một khu rừng mới - một bên Chewton

Glen . Chewton Glen thật sự là một bức tranh tuyệt hảo khi pha trộn giữa núi và biển. Kiến trúc của nơi đây là một khách sạn sang trọng với một vệt xoắn ốc, nhà trên cây đầy ấn tượng. Chúng ta có thể vừa ngâm mình



trong làn nước tươi mát vừa ngắm sao từ bồn tắm nước riêng của bạn, Nhìn ra khu rừng qua tán cây bên ngoài, thưởng thức vật phong phú và những nét tinh tế ở khắp mọi nơi .

Trải nghiệm một giấc ngủ như hoàng tộc trong những ngôi nhà bằng kính và gỗ cây, gác xép và cabin, với mỗi một ốc đảo yên bình. Nếu bạn cần một nơi bạn sẽ tìm thấy một nhà hàng hạng nhất phục vụ ẩm thực hiện đại của Anh suốt cả ngày cũng như một buổi trà chiều thật yên bình.

❖ ECO CAMP (CHILE)

Nằm ở trung tâm của Vườn Quốc gia Torres del Paine, EcoCamp Patagonia - một thiên đường sinh thái mộc mạc của những mái vòm trúc địa hoàn toàn bền vững. Mái vòm, thường thức đồ uống tại Bar Dome, tập yoga trong



Yoga Dome, gắn kết với những du khách đồng hương qua các bữa ăn ngon trong Domes cộng đồng và hơn thế nữa - tất cả được bao quanh bởi vùng hoang dã thanh bình của Patagonia. Với những chuyến đi bộ đường dài như chuyến đi bộ W nổi tiếng, các chuyến đi trong ngày với Safari hoang dã, các chuyến tham quan nhiếp ảnh và hơn thế nữa, không có giới hạn cho những chuyến phiêu lưu bạn sẽ có tại EcoCamp



Patagonia

Torres del Paine là một nơi có thiên đường cắm trại sang trọng. dành một đêm ở một trong những mái vòm trác địa sinh thái, nhìn ra những ngọn núi tuyết, vịnh hẹp và sông băng ngay bên cạnh, bạn sẽ không muốn rời đi. Nơi đây có tổng cộng có



Torres del Paine

25 phòng ngủ và một số "Mái vòm cộng đồng" được chia sẻ nơi bạn có thể ăn hoặc lập kế hoạch cho tuyến đường đi bộ đường dài của mình.

2.2.2 Tại Việt Nam:

✧ Lu Glamping (Bình Thuận)

Khu Lu Glamping nằm gần hải đăng Kê Gà thuộc khu du lịch biển Tiên Thành, Hàm Thuận Nam, Bình Thuận, cách Phan Thiết khoảng 33km. Với diện tích 4 ha nằm sát bên bờ biển nên sở hữu bãi cát trắng trải dài, xung quanh bốn bề là núi, khu rừng trầm đẹp tựa như tranh, đây là một



khu cắm trại dã ngoại mới lạ, phù hợp những ai yêu thích biển.

Nơi đây có cách trang trí mới lạ hòa cùng nắng, gió, biển, cát trắng chắc chắn sẽ thu hút các bạn trẻ năng động ngay từ cái nhìn đầu tiên.

Tuy nước biển tại đây không được trong vắt như những nơi khác nhưng bù lại, Lu Glamping vẫn được đánh giá là địa điểm cắm trại nghỉ dưỡng cực ổn cho ngày cuối tuần do có



được sự kết hợp hài hòa giữa cảnh quan thiên nhiên thanh bình và lối thiết kế bài trí các khu vực không gian hợp lý dành riêng cho mọi lứa tuổi, đối tượng như: gia đình, cặp đôi, công ty,...

Điểm thu hút đầu tiên của nơi đây chính là chiếc xe phát nhạc thần thánh màu xanh dương nằm giữa bãi cát trắng.



Độc đáo nhất ở đây là khu nghỉ kén tổ ong được làm bằng gỗ san sát nhau. Bên trong mỗi chiếc kén tổ ong rộng chừng 3m² này được bố trí 1 chiếc nệm nằm vừa cho 2 người lớn và các vật dụng cơ bản cần thiết khác. Đây sẽ là nơi

nghỉ ngơi lý tưởng cho những ai thích trải nghiệm những cảm giác mới lạ với giá chỉ 100.000 đồng/ người/ ngày. Tuy không nằm ở trung tâm khu cắm trại nhưng ở trên kén cao nhất, bạn sẽ được tận hưởng không gian mát mẻ và tầm nhìn siêu đẹp, không hề sợ bí hay nóng trong tiết trời mùa hè nóng nực.

✧ Coco Beachcamp(Bình Thuận)

Coco Beachcamp là khu du lịch dã ngoại bãi biển tọa lạc tại Cam Bình, Lagi, Bình Thuận, là khu cắm trại cao cấp nằm trên bãi biển nguyên sơ tuyệt đẹp thuộc thị xã Lagi huyện Hàm Tân.

Đến đây bạn sẽ có một trải nghiệm ngủ lều hoàn toàn mới, được gần gũi với thiên nhiên, hòa mình vào các hoạt động thể thao vui chơi giải trí và còn nhiều hơn thế nữa.



Khu Coco Beach Camp có hàng loạt những lều trại được trải dài trên bãi biển, trong đó có lều đôi, lều đơn hoặc lều cho cả gia đình. Bạn sẽ hầu như được tách biệt khỏi thế giới hiện đại bên ngoài. Điều tuyệt vời nhất của việc cắm trại

bên bãi biển là được thật sự nhâm nhi mùi biển, được hiểu rằng biển đêm đẹp đến mức nào, và ở Coco Beach Camp bạn có thể trải nghiệm tất cả những điều ấy.

Ngoài ra còn có những hoạt động vui chơi giải trí như thể thao trên biển: xuống đứng, lướt ván diều, chèo thuyền hơi, kayak, lặn, đạp xe, lớp học nấu ăn, kéo lưới, câu cá, trồng rau quả, yoga, bóng chuyền bãi biển, bóng đá mini...

Vào ban đêm có chương trình đốt lửa trại, các bạn có thể quay quần bên



nhau bên đống lửa cùng hát cho nhau nghe với tiếng nhạc của đàn guitar và âm thanh tiếng gõ bo. Nhăm nhi một chút men cay cùng với mớ cá khô, mực khô thì còn gì bằng. Ngoài ra ban đêm mọi người còn được lót dạ bởi một nồi cháo nóng hổi vừa thổi vừa ăn.

Bãi biển ở đây vô cùng sạch sẽ với cát vàng, nước biển xanh rì. Bãi biển rộng , bờ cát nông, mọi người có thể tự do tung tăng bơi lội. Nơi đây trẻ con thường đuổi theo những chú còng hay con dã trùn, thỉnh thoảng chúng lại xay mê cùng những vỏ ốc,vỏ sò nhiều màu sắc.

Quý khách sẽ được trải nghiệm và có cảm giác như đây là một chốn nghỉ ngơi dành riêng cho mình và những người thân của mình, đến đây các bạn như



được ở nhà , tự do sinh hoạt, thưởng thức các món ngon dân dã mộc mạc, được chế biến đơn giản , giữ được mùi vị tự nhiên, thuần khiết hương vị biển...

✧ Hobbit (Đà Lạt)

Nhắc đến Hobbit không thể nhắc đến căn nhà kinh điển hình mặt cười nằm bên bờ thung lũng. Những thảm cỏ xanh um và hoa cỏ tuyệt đẹp khiến người ta mê muội. Chẳng những đẹp mà còn lạ, Hobbit villa homestay khiến du khách đứng ngòì không yên mà muốn xách ba lô tới đây ngay.



Gồm 1 căn biệt thự chính với 4 phòng ngủ và 2 căn bungalow riêng biệt trong khuôn viên sân vườn 1200 m². Điều khiến Hobbit được yêu thích hơn hẳn các homestay khác là tất cả các phòng ngủ đều có

toilet riêng biệt. Thêm nữa với khuôn viên sân vườn hoa cỏ tuyệt đẹp bao quanh, view thung lũng tuyệt đẹp không thể tranh cãi. Hobbit xứng đáng đứng thứ đầu trong các homestay Đà Lạt đẹp nhất.

Giá phòng dao động từ 600.000 – 800.000 đ/phòng tùy loại, căn nào cũng có bếp và tủ lạnh riêng. Giá thuê nguyên căn biệt thự 4 phòng của Hobbit là 2.500.000/ngày (ngày thường).

Tha hồ cho bạn nấu nướng, và không thể bỏ lỡ chính là các bếp nướng BBQ ngoài trời thiết kế sẵn chỉ chờ bạn đến. Với vị trí ngay bên bờ thung lũng, sáng sáng hay chiều chiều xách ly cafe ra ngồi ngắm cảnh thôi là đủ cho bạn mê mết rồi.

❖ Wine Valley (Đà Lạt)

Nằm cách trung tâm Đà Lạt khoảng 2km, Wine Valley Homestay chính là điểm lưu trú mới toanh, được giới trẻ săn đón trải nghiệm với phòng ốc thiết kế độc lạ bởi những thùng rượu vang đậm chất Đà Lạt.



Đặt chân đến Wine Valley Homestay, cảm nhận đầu tiên của bạn là không gian ở đây quá tuyệt vời. Mọi thứ tưởng chừng ngổn ngang, không có sự sắp xếp quá cầu kỳ nhưng lại toát lên dáng dấp của nghệ thuật, giống như bạn đang lạc vào viện bảo tàng rượu vang nào đó.

Homestay có vị trí thuận lợi, cách chợ và Quảng Trường 10 phút chạy xe, cách Nhà thờ Con Gà 2 phút chạy xe, có đường ngắn đi thông đến Thiền Viện Trúc Lâm, hồ Tuyên Lâm, làng đất sét...

Homestay ra đời từ ý tưởng muốn tạo ra một không gian để khách đến lưu trú cảm thấy thoải mái như ở nhà và tiếp xúc với mọi thứ đúng chất Đà Lạt. Ở đây tuy không lớn so với những nơi khác nhưng cũng đủ góc để bạn tha hồ chụp hình sống ảo. Ngoài ra, Wine Valley Homestay cực kỳ thích hợp cho những ai muốn



trải

nghiệm sống gần gũi với thiên nhiên, vì ngoài không gian phòng ốc thú vị, bạn còn được tham gia đốt lửa trại, ngắm vườn rau, câu cá, có bếp để khách tự nấu ăn,...

✧ The Shelter Gallery Đà Lạt

Cách trung tâm thành phố Đà Lạt mộng mơ khoảng chừng 2km, nằm lọt thỏm giữa lưng chừng một con dốc, The Shelter Gallery Home như một ngôi nhà nhỏ yên bình giữa, như nốt nhạc trầm của thành phố ngàn hoa.

The Shelter Gallery Home có diện tích tương đối rộng, bao gồm cả khu uống cafe và những mái lều “chất nhất quả đất”.



Đặc biệt, tại The Shelter Gallery Home – homestay đậm chất Đà Lạt này, mỗi sáng thức giấc bạn đã có thể thưởng thức những món ăn, đồ uống thơm ngon, đậm vị, ngọt tình do chính tay chị chủ chuẩn bị sẵn.

Hiện tại The Shelter có 4 phòng đôi và 2 gian phòng tập thể, mỗi phòng đều được thiết kế vô cùng ấn tượng nhưng một nét chung là vô cùng ấm áp và chan chứa tình yêu. Đặc biệt, phòng dorm (gác mái) có cửa sổ view thẳng ra vườn hoa hồng, quanh năm nở rộ là phòng được rất nhiều bạn trẻ săn đón. Chi phí



cho một phòng dorm chỉ 150k/người/ngày, vì vậy càng hot hơn bao giờ hết.

***Nhận xét:**

Trên đây là một số khu Glamping nổi tiếng trên thế giới và tại Việt Nam. Qua đó cũng cho chúng ta thấy rằng thuật ngữ “Glamping” giờ đây không còn quá xa lạ mà nó đã dần trở nên khá phổ biến. Và Việt Nam cũng không nằm ngoài xu hướng đó. Gần đây giới trẻ đang đổ ào ạt check in tại khu du lịch cắm trại COCO Beach ở Bình Thuận.

Như đã phân tích ở trên khu du lịch này đã đem đến một luồng gió mới, thu hút được nhiều khách du lịch đến với CoCo Beach rất nhiều. Theo quan điểm cá nhân tôi thì đây thật sự chưa phải là mô hình Glamping. Bởi họ chỉ sử dụng chủ yếu là cabin, các trang thiết bị được cung cấp không phải theo kiểu chuẩn sang trọng tất cả còn rất sơ xài. Vì thế yếu tố đảm bảo an toàn cho du khách còn thấp. Nhân sự phục vụ cho loại hình này cũng còn thiếu, chưa am hiểu sâu về loại mô hình này để có thể đem đến những dịch vụ cũng như trải nghiệm tốt nhất cho du khách. Bên cạnh đó cũng có loại hình treehouse nhưng cũng không dùng làm nơi lưu trú cho du khách.

Tiếp theo đến là những nơi được gọi homestay ở Đà Lạt trong thời gian gần đây thực chất chính là Glamping. Có thể họ đã nhầm lẫn giữa hai khái niệm “Homestay” và “Glamping”.

Qua đây chúng ta cũng thấy được rằng việc quan tâm thúc đẩy xúc tiến các loại hình lưu trú của Tỉnh ta còn bấp cập và hạn chế so với nhiều nơi làm du lịch khác.

CHƯƠNG 3: PHÂN TÍCH CÁC NHÂN TỐ TÁC ĐỘNG ĐẾN SỰ PHÁT TRIỂN CỦA MÔ HÌNH GLAMPING TẠI TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU.

3.1 Giới thiệu về tiềm năng du lịch Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

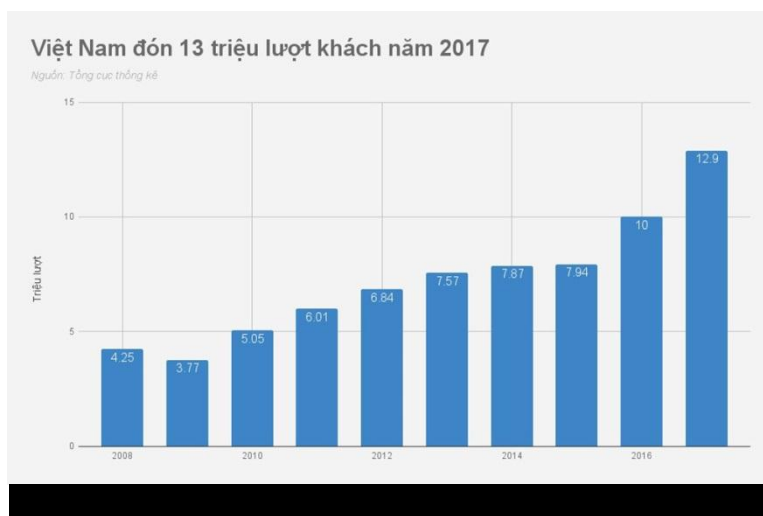


Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu thuộc vùng Đông Nam bộ, trong vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, nằm trên trục đường xuyên Á, có hệ thống cảng biển, sân bay và mạng lưới đường sông thuận lợi. Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu có đường địa giới chung với TP.HCM ở phía Tây, với Đồng Nai ở phía Bắc, với Bình Thuận ở phía Đông. Với vị trí rất đặc biệt, đây chính là

cửa ngõ của các tỉnh miền đông nam bộ hướng ra biển đông. Đó là điều kiện tốt, hội tụ nhiều tiềm năng để phát triển nhanh và phát triển toàn diện các ngành kinh tế biển như: Cảng biển và vận tải biển, khai thác chế biến thủy sản, khai thác dầu khí ngoài khơi và du lịch.

Tiếp nối thành công của năm 2016 khi ngành du lịch đón kỷ lục 10 triệu khách. Năm 2017, gần 13 triệu khách quốc tế đặt chân đến Việt Nam, tăng 29% so với cùng kỳ năm ngoái. Doanh thu du lịch lữ hành năm nay ước tính đạt 35,9 nghìn tỷ đồng, tăng 10,4% so với cùng kỳ năm trước.

Năm nay, khách đến từ Trung Quốc tiếp tục dẫn đầu số lượng khách đến Việt Nam, chiếm khoảng 30%, theo sau là du khách từ Hàn Quốc với



18%.

Việc tiếp tục miễn thị thực cho công dân 5 nước Tây Âu và tham gia các hội chợ du lịch quốc tế, tổ chức đón các đoàn đến khảo sát du lịch Việt Nam thúc đẩy du lịch Việt Nam phát triển. Ngành du lịch được kỳ vọng trở thành mũi nhọn và đóng góp 10% vào nền kinh tế năm 2020.

Từ lâu Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã được biết đến là trung tâm du lịch nghỉ mát tắm biển của Việt Nam. Trong tổng số 305 Km đường chiều dài bờ biển thì có khoảng 156 Km bờ biển được khai thác làm du lịch vì có những bãi tắm đẹp, cát trắng thoải



như: Bãi trước, bãi sau, bãi dâu, bãi dứa, Long Hải, Hồ Tràm, Bãi Cóc, ... Gắn liền với các bãi tắm là 2 khu rừng nguyên sinh: Khu bảo tồn thiên nhiên Bình Châu-Phước Bửu với diện tích 11293 ha và vườn quốc gia Côn Đảo (6043 ha) với nhiều loài cây và thú quý hiếm phù hợp cho du lịch sinh thái biển. Tiềm năng phát triển du lịch của tỉnh là rất lớn vì bên cạnh tốc độ tăng trưởng cao và ổn định của nền kinh tế. Chúng ta sẽ thấy được tiềm năng đó một cách rõ rệt khi phân tích các tài nguyên tự nhiên và tài nguyên nhân văn của Tỉnh.

3.2 Điều Kiện Tự Nhiên và Tài nguyên Du Lịch

3.2.1 Điều Kiện Tự Nhiên

- Vị trí địa lý

Bà Rịa – Vũng Tàu là tỉnh thuộc khu vực miền Đông Nam Bộ, phía Tây giáp thành phố Hồ Chí Minh, phía Bắc giáp tỉnh Đồng Nai, Phía Đông giáp tỉnh Bình Thuận, phía Nam giáp biển Đông, với 305 km chiều dài bờ biển, trong đó có

hiều bãi tắm đẹp. Đây là điều kiện thuận lợi để phát triển mạnh mẽ về du lịch biển đảo.

- **Khí hậu**

Vì nằm trong vùng nhiệt đới ôn hòa do chịu ảnh hưởng của biển, nên phân thành hai mùa rõ rệt: mùa mưa từ tháng 5 đến tháng 10, mùa khô từ tháng 11 đến tháng 4 năm sau. Nhiệt độ trung bình hàng năm 25°C -27°C, hiếm khi có bão, thường xuyên có nắng, độ ẩm trung bình trên 80%. Bà Rịa – Vũng Tàu không có mùa đông nên có thể thực hiện các chuyến nghỉ ngơi, du lịch cả năm.

3.2.2 Tài nguyên Du Lịch

3.2.2.1 Tài nguyên tự nhiên

- **Tài nguyên rừng:** Bà Rịa – Vũng Tàu có khoảng hơn 700 loài thực vật thân gỗ và thân thảo, là rừng tiêu biểu cho hệ sinh thái nhiệt đới – đại dương với rất nhiều gỗ quý. Ngoài ra còn có rất nhiều loài động vật quý hiếm (khoảng 200 loài), rừng và các động vật hoang dã đang có nguy cơ bị tiêu diệt vì tình trạng khai thác bừa bãi. Hiện nay tốc độ trồng mới khá nhanh, trung bình mỗi năm trồng khoảng 1300-2000 ha, nếu tốc độ này được duy trì thì trong vòng 6- 7 năm nữa rừng sẽ được khôi phục. Tài nguyên rừng tập trung chủ yếu ở huyện Xuyên Mộc, Bình Châu và huyện Côn Đảo.

Khu bảo tồn thiên nhiên Bình Châu – Phước Bửu: có diện tích trên 11000 ha, phía Nam có 15 Km bờ biển bao bọc. Khu vực này có các đồi núi nhỏ: Hồ Linh, Tầm Bò, Bà Ma, Mộ Ong với độ cao trung bình từ 80 – 100 m .Suối nước nóng Bình Châu cách bìa rừng 10 km về phía Đông Bắc. Ở khu Bến Lội có một rạch nước khá sâu, rộng 300 m, ngăn cách giữa đất liền với bãi cát ngoài biển gần như là một ốc đảo.

Hệ thực vật phong phú đa dạng gồm 29 chi, 5 loài và các loài thực vật như Voi, Sóc Bay, Khỉ, Chồn, Nai, Tắc Kè, Két, Sáo, Hoàng Anh, Gõ Kiến... khu vực

Bàu Ngám tập trung những đàn Vịt Trời, Le Le và nhiều loài chim khác. Khu vực này đang được khai thác phục vụ cho nhu cầu du lịch, đặc biệt là du lịch sinh thái.

Suối khoáng nóng Bình Châu: Nằm giữa vùng rừng nguyên sinh rộng lớn hơn 1 Km², nhiệt độ cao nhất trên bề mặt đạt đến 80⁰C. Tại đây, du khách có thể luộc trùn, ngâm chân, hoặc tắm trong các bể tắm liệu pháp. Hiện nay đã có khu du lịch suối khoáng nóng Bình Châu khai thác hiệu quả nguồn suối quý hiếm này. Vừa qua nơi đây đã được bình chọn là một trong những khu du lịch sinh thái bền vững của thế giới.

Rừng quốc gia Côn Đảo: Nằm trong hệ thống rừng đặc dụng của Việt Nam với tổng diện tích là 6043 ha (chiếm 83,7% tổng diện tích tự nhiên của huyện Côn Đảo) và hơn 4 km hành lang đệm trên biển. Rừng quốc gia Côn Đảo có mức độ đa dạng sinh học rất cao với 882 loài thực vật, 144 loài động vật và 1300 loài sinh vật sống phụ thuộc vào nhau, có mối quan hệ chặt chẽ với nhau và sự tồn tại của bất kỳ loài nào cũng đều quan trọng với toàn bộ hệ sinh thái. Rừng quốc gia Côn Đảo là rừng nguyên sinh, thuộc hệ sinh thái rừng nhiệt đới hải đảo, đặc trưng của nhiều vùng sinh thái trong cả nước như hệ thực vật các tỉnh Miền Bắc, Nam Trung Bộ, Đông Nam Bộ và Đồng Bằng Sông Cửu Long. Tại đây cũng có nhiều loài động vật đặc trưng (chỉ có ở Côn Đảo) như Sóc Mun, Sóc Lớn Bụng Vàng, Cá Heo, Cá Nược là những loài đang được thế giới quan tâm bảo vệ. Hòn Trứng là một sân chim lớn, có chim Diên mặt xanh (chỉ có ở Côn Đảo). Ở Biển, Gắm gì trắng là những loài chim hiếm trên thế giới. Ngoài ra còn có 34 loài Ốc, có những loài có giá trị kinh tế như ốc đụn, ốc bàn tay, ốc tai tượng, ốc gắm và 9 loại San Hô.

Hiếm có nơi nào được vẻ đẹp tự nhiên Côn Đảo, một vùng đồi núi thấp nhô trên biển soi bóng xuống làn nước xanh biếc quanh năm với bờ biển dài khoảng 200 Km uốn lượn theo những ngọn núi cao thấp khác nhau, có nhiều bãi tắm đẹp như bãi Đất Dốc, Bãi Cảnh, Đầm Trâu, Hòn Cau, Hòn Tre... và hệ thống nhà tù

nổi tiếng thời kháng chiến mà người dân chúng ta đều biết. Môi trường tại đây rất trong lành, không khí, nguồn nước, bờ biển sạch sẽ, nhiệt độ bình quân khoảng 26 – 27⁰C quanh năm mát mẻ. Tất cả điều kiện trên giúp cho huyện Côn Đảo, có thể mạnh phát triển các loại hình du lịch phong phú như du lịch tắm biển, nghỉ ngơi, du lịch sinh thái, du lịch tham quan di tích lịch sử. Lượng khách lịch đến ngày càng tăng(mỗi năm đón tiếp khoảng hàng trăm ngàn lượt khách), và theo rất nhiều chuyên gia trong lĩnh vực du lịch thì huyện Côn Đảo có đủ điều kiện để trở thành trung tâm du lịch nổi tiếng của Việt Nam.

- **Các bãi biển:** Với địa hình tự nhiên của mình, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu có thể khai thác các bãi biển phục vụ cho du lịch như: bãi trước, Bãi sau, Bãi Dâu, Bãi Dứa, Bãi Nghinh Phong, Bãi tắm Long Hải(dài 16Km- đây là bãi tắm đẹp nhất của Tỉnh. Bãi Hồ Tràm (Với 20 Km bờ biển nằm gần rừng rất thích hợp cho du khách nghỉ ngơi, thư giãn) Bãi biển Hồ Cốc còn (Với làn nước trong xanh, khung cảnh còn hoang sơ thu hút rất đông du khách vào dịp mùa hè)và những bãi biển rất đẹp ở huyện Côn Đảo.

3.2.2.2 Tài nguyên văn hóa

Di tích lịch sử văn hóa, cách mạng: theo nguồn “ Bảo tàng tổng hợp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu”, đến nay toàn tỉnh đã có 31 di tích được nhà nước công nhận xếp hạng quốc gia và 152 di tích khác được tiến hành kiểm kê, lập hồ sơ quản lý, phản ánh tiềm năng đích thực được lưu truyền qua nhiều thế hệ .

Nhóm di tích lịch sử và kiến trúc tôn giáo:

+ Thích Ca Phật Đài: Là công trình kiến trúc điêu khắc độc đáo, quần thể bao gồm thiên lang tự, Bảo Tháp hình bát giác cao 18m, vườn Lộc Già có ngôi nhà Bát giác cao 15m và Thích Ca Phật Đài – Pho tượng Kim Thân Phật Tử ngồi trên tòa sen cao 12,2 m.

+ Chùa Long Bàn: Nằm tại thị trấn Long Điền, được xây dựng vào năm 1845, là trung tâm truyền bá đạo Phật vùng Mô Xoài-Bà Rịa trong thời kỳ khai phá đàng trong

+ Niết Bàn Tịnh Xá: Nằm tại trung tâm bãi Dứa, xây dựng năm 1969, là một công trình đồ sộ tọa lạc trên diện tích gần 1 ha. Phía trong có tượng Phật Nhập Niết Bàn nằm nghiêng dài 12m và chuông Đại Hồng Chung đúc bằng đồng cao 2,8m nặng 3500 kg, là chuông lớn nhất tại Vũng Tàu, đây là địa chỉ nổi tiếng của người thường xuyên đi lễ Phật.

+ Tượng Chúa Giêsu :
Là công trình kiến trúc tôn giáo quy mô nhất tại Việt Nam, nằm tại núi Nhỏ, cao 32 m, bệ tượng cao 10 m, gồm có 3 tầng, sải tay dài 18,4 m. Thân tượng rộng có cầu thang xoáy tròn ốc, hai bên bệ tượng là hai khẩu đại bác cổ



(chế tạo năm 1902) của Pháp dài 12 m. Về kích thước thì tượng được xem là bức tượng Chúa cao nhất thế giới, lớn hơn cae Bức Tượng Chúa ở Brazil, tượng Chúa được xem như là một tác phẩm nghệ thuật lớn mang đậm tính dân tộc và tôn giáo.

+ Bạch Dinh: xây năm 1988 cho viên toàn quyền Đông Dương người Pháp (Paul Doumer), mang đậm kiến trúc của Châu Âu. Sau này nơi đây còn được dùng làm nơi an trí của vua Thành Thái (một vị vua yêu nước).

+ Tháp đèn Hải Đăng: Xây từ năm 1947, nằm trên đỉnh núi Nhỏ. Đèn tháp chiếu xa 35 hải lý, dưới chân tháp có 4 khẩu đại bác cổ thời Pháp. Từ nơi này chúng ta có thể nhìn thấy bao quát toàn bộ thành phố Vũng Tàu và vùng Cần Giờ, Bà Rịa.

***Nhóm di tích lịch sử cách mạng:**

+ Địa đạo Long Phước: Tại xã Long Phước nằm trên trục đường 52, nối 2 xã Hòa Long và Long Tân, Địa đạo được xây dựng năm 1948, phát triển thành nhiều đường hầm sâu rộng, liên hoàn, dài tới 20km. Đây là căn cứ kháng chiến của quân dân Bà Rịa, là một điểm tham quan hấp dẫn đối với du khách.

+ Khu căn cứ kháng chiến Bàu Sen của Tỉnh và Miền trong thời kỳ đánh Mỹ, đây cũng là địa chỉ du lịch lý tưởng cho du khách muốn tìm hiểu về lịch sử kháng chiến của dân tộc ta.

+ Khu căn cứ Minh Đạm: là căn cứ bám trụ của lực lượng cách mạng tỉnh qua hai cuộc kháng chiến.

+ Khu nghĩa trang Hàng Dương – Côn Đảo: là nơi an nghỉ của những người chiến sĩ Cách mạng kiên trung trong những năm tháng bị giam cầm tại Côn Đảo.

+ Bến Lộc An: Đây là cửa ngõ đón tàu chở vũ khí chi viện cho chiến trường Đông Nam Bộ, là di tích lịch sử cách mạng, là một huyền thoại về đường Hồ Chí Minh trên Biển.

+ Địa đạo Hắc Dịch: Là căn cứ cách mạng quan trọng có vị trí chiến lược của chiến trường Bà Rịa – Long Khánh. Là cầu nối giữa chiến khu rừng Sác với chiến khu D, đây là nơi giáo dục truyền thống yêu nước, là một kỳ tích về khoa học quân sự của quân dân Bà Rịa – Vũng Tàu trong hai cuộc kháng chiến. Do hiện nay di tích này không còn nguyên vẹn nên rất khó cho công tác bảo tồn nâng cấp.

***Lễ hội văn hóa dân gian**

Lễ hội thường gắn liền với các nhân vật lịch sử, mang ý nghĩa tôn giáo, tâm linh. Các lễ hội hàng năm thu hút rất nhiều khách hành hương, thăm viếng.

- Lễ Hội cầu an tại đình thần Thắng Tam trong 4 ngày (từ 17-20/02 âm lịch), đây là một hoạt động văn hóa đặc sắc của ngư dân miền biển Vũng Tàu. Lễ hội cũng tổ chức nhiều trò vui giải trí như múa lân, hát bội...

- Hội Lễ Miếu bà: Diễn ra hàng năm vào các ngày 16, 17, 18 tháng 10 âm lịch, đây là lễ hội cúng tế các vị Thần Linh.
- Hội lễ nghênh rước Cá Ông được tổ chức từ ngày 16-18/8 âm lịch hàng năm, trong ngày này rất nhiều ghe thuyền thắp đèn chạy vòng vòng ngoài biển, đây là lễ hội của các ngư dân tỉnh.
- Lễ tri ân Liệt Sỹ 27/07 tại xã Phước Long Thọ (Long Đất) nhằm tưởng nhớ các anh hùng liệt sỹ đã hy sinh cho độc lập của nước nhà trong hai cuộc kháng chiến, bên cạnh đó còn mang tính giáo dục truyền thống yêu nước cho các thế hệ mai sau.
- Lễ hội đền thờ Tiên Sư, người đã có công truyền dạy nghề cho dân gian, đây cũng là sự bày tỏ khía cạnh đạo đức “ uống nước nhớ nguồn” của dân tộc ta.
- Lễ cúng Thần Lúa, Thần Rừng của người dân tộc Châu Ro nhằm cầu mong một vụ mùa bội thu.

Các nghề thủ công truyền thống: Là nơi dừng chân của cha ông thời khai hoang lập ấp, trong suốt quá trình lao động sáng tạo đó cha ông ta đã để lại rất nhiều ngành nghề thủ công truyền thống như trồng lúa nước, đúc đồng, diêm nghiệp, điêu khắc, đóng ghe tàu, nghề rèn, đánh bắt thủy sản...qua hàng thế kỷ vẫn được con cháu lưu truyền. Các làng nghề vẫn còn dấu tích lưu truyền đến ngày nay như làng gốm Long Mỹ, nghề mộc, đúc chuông ở Long Điền, chạm đá ở Hòn Cau (Côn Đảo)...

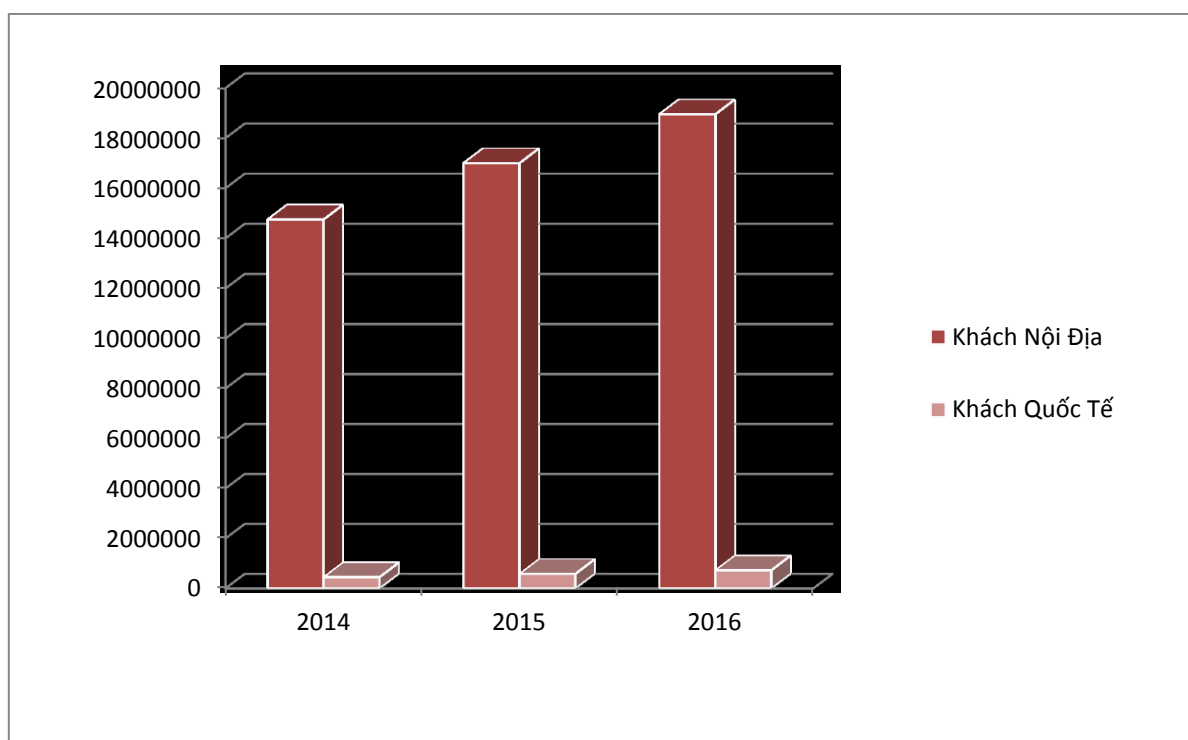
Các loại hình văn hóa nghệ thuật dân gian, ẩm thực: các nghệ thuật như hát bội, diễn tuồng, hát dân ca, kể chuyện dân gian, đánh đàn, thổi sáo, đua thuyền...Các loại hình nghệ thuật tiêu biểu của vùng biển này vẫn chưa được khai thác triệt để để thu hút khách du lịch. Bà Rịa – Vũng Tàu cũng là nơi hội tụ của những con người đến từ mọi vùng trong cả nước nên phong cách ẩm thực cũng rất phong phú, đa dạng. Ở đây còn có văn hóa ẩm thực cũng rất độc đáo của những

ngư dân miền biển, những người làm công tác quảng bá hình ảnh du lịch tỉnh cần phải khai thác nét độc đáo của ẩm thực vùng này.

3.3 Thực trạng phát triển du lịch tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu.

Trong bối cảnh thế giới có nhiều điều bất ổn như hiện nay, Việt Nam nổi lên là một điểm đến an toàn đối với du khách quốc tế, trong đó Bà Rịa – Vũng Tàu là một điểm hẹn, điểm đến hấp dẫn của Việt Nam. Bởi vì nơi đây có cảnh quan thiên nhiên và tài nguyên nhân văn rất phong phú. Trong những năm qua ngành du lịch tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu đã có những bước tiến rất đều và sự đột phá năm 2017. Chắc chắn trong tương lai ngành du lịch của Tỉnh sẽ còn phát triển mạnh hơn nữa.

3.3.1 Lượng Khách



Biểu đồ 3.1: Lượt khách du lịch đến với BR-VT giai đoạn 2014 – 2016.

Theo Thống kê du lịch tỉnh BRVT

+ Năm 2014: Tổng doanh thu trong 9 tháng đầu năm 2014 là 3.040.641 tỷ đồng đạt 94,17% kế hoạch, trong đó doanh thu dịch vụ lữ hành thực hiện 458,389 tỷ đồng, 86,9 % kế hoạch năm.

Các đơn vị kinh doanh du lịch đón và phục vụ 14.749.620 lượt khách, đạt 93,87% kế hoạch, trong đó có 447 lượt khách quốc tế đạt 82,28% kế hoạch năm 2014.

+ Năm 2015: Tổng doanh thu trong 6 năm 2015 đạt: 1.150 tỷ đồng tăng 12,92% so với cùng kỳ, đạt 54,9% kế hoạch, trong đó doanh thu dịch vụ lữ hành thực hiện 300 tỷ đồng, tăng 10,89% so với cùng kỳ, đạt 50,3% kế hoạch.

Các đơn vị kinh doanh du lịch đón và phục vụ 17 triệu lượt, tăng 23,2% so cùng kỳ 2014, đạt 54,1% kế hoạch, trong đó có 580 ngàn lượt khách quốc tế, tăng 13,5% so với cùng kỳ, đạt 54,1% kế hoạch.

+ Năm 2016: Toàn tỉnh đón khoảng 18.954.000 lượt, đạt 56,13 % KH năm. Trong đó:

+ Khách quốc tế là 726.408 lượt.

+ Khách nội địa là 18.224.894 lượt.

+ Doanh thu từ dịch vụ du lịch trong 6 tháng đầu năm 2016 của toàn tỉnh đạt 1.295,283 tỷ đạt 57,85% Kế hoạch năm.

Về cơ cấu khách du lịch, khách du lịch nội địa luôn chiếm thị phần cao với tỷ trọng trên 90% trong tổng số lượng khách du lịch đến với Vũng Tàu trong giai đoạn 2014-2016. Mặc dù năm 2016 lượng khách có sự tăng dần lên nhưng chủ yếu là khách nội địa. Khách du lịch quốc tế đến với Vũng Tàu còn rất thấp, có tăng dần qua 3 năm nhưng không đáng kể. Điều này cho thấy sản phẩm du lịch hay cung cách phục vụ du lịch tại Vũng Tàu chưa đủ sức hút với khách du lịch nước ngoài.

Năm 2017, ồng lượng khách đến tại các khu, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu tăng trên 20%. Trong đó tổng lượng khách lưu trú là 2,79 triệu lượt, đạt 105,3 % kế hoạch năm, tăng 11,3 % so với cùng kỳ. Trong đó khách quốc tế lưu trú là 363 ngàn lượt, đạt 106,8% kế hoạch năm, tăng 14,7 % so với cùng kỳ. Doanh thu từ dịch vụ lưu trú đạt 1.781 tỷ đồng, đạt 03,8% kế hoạch năm, tăng 11,6 % so cùng kỳ.

3.3.2 Sản phẩm du lịch

Thời gian qua tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu đã nỗ lực tìm giải pháp xây dựng, phát triển, đa dạng hóa và nâng cao chất lượng sản phẩm du lịch. Tuy nhiên với lợi thế vốn có về tài nguyên du lịch nhưng nhìn chung tình hình phát triển các sản phẩm về du lịch Bà Rịa - Vũng Tàu còn hạn chế so với nhiều nơi.

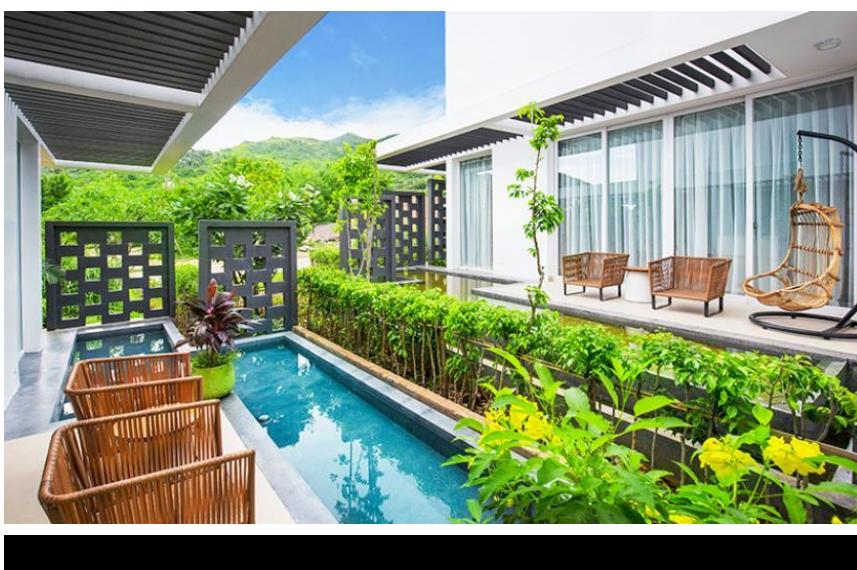
Có rất nhiều nguyên nhân khiến du lịch Bà Rịa – Vũng Tàu không tương xứng với tiềm năng đang có như thiếu các sản phẩm du lịch đặc trưng, thiếu nơi vui chơi, giải trí... Mặc dù Tỉnh có rất nhiều tài nguyên du lịch hấp dẫn, nhưng khi nhắc đến Vũng Tàu thì khách chỉ biết có biển. Nhưng việc xây dựng và phát triển du lịch dựa trên tài nguyên biển thì chưa nổi bật. Khách du lịch đến Vũng Tàu đơn thuần chỉ là tắm biển và ngoài không còn một hoạt động nào trên biển.

Cũng như đề cập ở trên thì ngoài việc tắm biển, nghỉ dưỡng thì du khách không biết tiêu tiền vào đâu nên không cần thiết phải lưu trú dài ngày. Sản phẩm du lịch và loại hình du lịch của Bà Rịa-Vũng Tàu vẫn còn đơn điệu, thiếu các điểm đến hấp dẫn, độc đáo. Do đó, hoạt động du lịch còn mang tính mùa vụ, thời gian lưu trú ngắn. Dẫn đến mức chi tiêu bình quân của khách còn thấp

Toàn tỉnh có 4 khách sạn 5 sao, 15 khách sạn 4 sao, 20 khách sạn 3 sao và hàng trăm nhà nghỉ đạt chất lượng tốt nhưng lượng khách lại chỉ tập trung vào 2 ngày cuối tuần và dịp lễ, Tết, còn ngày thường rất vắng khách. Để khắc phục tình trạng này, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu nên tập trung đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án du lịch, đặc biệt là các dự án phức hợp có vốn đầu tư lớn, nhiều sản phẩm, dịch vụ có sức lan tỏa cao nhằm làm đầu kéo ngành du lịch tỉnh phát triển. Tạo ra nhiều sản phẩm du lịch hấp dẫn hơn nữa đến đây sẽ là điểm đến hấp dẫn của nhiều du khách không chỉ trong nước mà còn có quốc tế.

3.4 Các loại hình lưu trú trên địa bàn Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu.

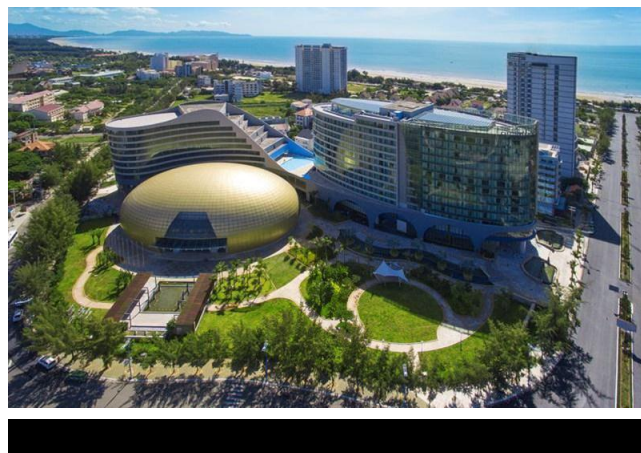
Lưu trú du lịch là sản phẩm không thể thiếu trong chuỗi dịch vụ du lịch, có vị trí quan trọng, góp phần nâng cao chất lượng du lịch, thu hút du khách. Chỉ dịch vụ có chất lượng mới tạo ra được uy tín, góp phần nâng cao tính cạnh tranh và tạo nên thương hiệu cho từng đơn vị và toàn ngành. Đây cũng chính là xu hướng chung và cũng là cách làm mà du lịch Vũng Tàu đang thực hiện.



Cùng với sự phát triển mạnh mẽ của ngành du lịch tỉnh, có thể thấy Vũng Tàu được đánh giá là có một hệ thống khách sạn, nhà nghỉ... thuộc loại khá. Đặc biệt trong những năm gần đây,

Vũng Tàu đã thu hút được nhiều nhà đầu tư xây dựng hệ thống khách sạn 4-5 sao. Nhiều sản phẩm du lịch quy mô lớn, thương hiệu đẳng cấp, đạt chất lượng cao đã ra đời như: The Grand Hồ Tràm Strip, Pullman, oceanami villas & beach club, Imperial,

Anoasis beach resort, Lan Rừng resort & Spa, Mùng Thanh... Ngoài ra, ngay cả các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân cũng đã mạnh dạn đầu tư các khách sạn, nhà nghỉ khang trang, đạt tiêu chuẩn cao, thay vì xu hướng đầu tư nhà nghỉ loại nhỏ, khách sạn mini như những năm trước.



Theo Thống kê du lịch tỉnh BRVT, tính đến năm 2017 hiện toàn tỉnh hiện có 1015 cơ sở lưu trú đang hoạt động với 21.371 phòng. Trong đó: 206 cơ sở đã được xếp hạng từ 1 đến 5 sao và hạng cao cấp với 10.633 phòng bao gồm:

- 4 khách sạn 5 sao có 1848 phòng.
- 15 khách sạn 4 sao với 2.236 phòng,
- 24 ks 3 sao với 1.823 phòng,
- 50 ks 2 sao với 2.264 phòng,
- 109 ks 1 sao với 2.462 phòng,
- 02 căn hộ và biệt thự cao cấp với 94 phòng,
- 135 nhà nghỉ đạt tiêu chuẩn kinh doanh lưu trú du lịch với 2.669 phòng



Ngoài các loại hình lưu trú truyền thống như khách sạn, nhà nghỉ, thì trong thời gian gần đây trên địa bàn thành phố Vũng Tàu đã xuất hiện một số loại hình lưu trú du lịch rất được nhiều khách du lịch, nhất là các bạn trẻ ưa thích đó là các homestay, hostel, căn hộ, phòng ngủ ống, phòng ngủ container....



Trên các tuyến đường Trần Đồng, Phan Chu Trinh, Trần Phú... đã xuất hiện một số cơ sở lưu trú là các hostel, tại đây có nhiều khách du lịch trẻ là người nước ngoài đang lưu trú, khi tiếp cận các homestay được biết đây là nơi lưu trú cho phần lớn là dân du lịch bụi, ở hostel giúp khách tiết kiệm kinh phí và mang đến những trải nghiệm thú vị, chẳng hạn gặp nhiều người từ nhiều nơi, có thể trò chuyện, tiếp thu thêm nhiều thông tin, tại các hostel

thường bố trí không gian dùng chung, phòng nghỉ được bố trí là chiếc giường đơn vừa cho 1 người, giường tầng cho nhiều người, một phòng bố trí nhiều giường. Nhà bếp, nhà tắm, nhà vệ sinh cũng được bố trí dùng chung..

Thống kê chưa đầy đủ nhưng tại các địa bàn thuộc Phường 1, 2, Thắng Tam, Phường 5 (Bãi Dâu) hiện có nhiều biệt thự, nhà ở xây cất rất đẹp, vị trí thuận lợi gần biển nhưng chủ nhân lại không có nhu cầu ở, do đó một số doanh nghiệp,

người có kinh nghiệm trong kinh doanh lưu trú đã tiếp cận các chủ nhà để thuê lại và tổ chức cho khách du lịch thuê. Và một mô hình lưu trú cho thuê lưu trú nguyên căn ra đời trên địa bàn thành phố Vũng Tàu. Chị Nh. làm việc



cho một công ty chuyên cho thuê loại hình này cho biết: “Loại hình lưu trú này rất nhiều gia đình, nhóm bạn bè cùng lớp, cùng nghề nghiệp ưa thích, với cơ sở vật chất, trang thiết bị đầy đủ, đến đây ngoài việc nghỉ dưỡng, khách du lịch tự nấu nướng, vui chơi và cả ca hát... rất tự do sinh hoạt trong không gian rộng thoáng không bị ràng buộc”. Phòng ngủ container, phòng ngủ ống cũng đã xuất hiện tại Vũng Tàu. Trong một container với các đồ dùng nội thất cần thiết cho một phòng ngủ khách sạn như giường ngủ, chăn, ga, gối, nệm, tủ quần áo, bàn làm việc, đèn trang trí, tranh treo tường, ti vi... và cả nhà vệ sinh đều được bố trí một cách khoa học và ngăn nắp. Đối với phòng ngủ ống thì không gian của phòng chỉ vừa đủ bố trí chiếc giường cho 2 người nằm, gầm giường được thiết kế những ngăn nhỏ cho khách để giày dép và túi ba lô, hệ thống nhà vệ sinh được lắp đặt bên ngoài phòng ngủ và dùng chung cho cả khu vực phòng ngủ ống. Phòng ngủ container, phòng ngủ ống được các khu du lịch chưa được cấp phép xây dựng lựa chọn lắp đặt vì có

khuôn viên rộng, dễ di chuyển khi cần thiết. Đến khảo sát tại khu du lịch Nghinh Phong có phòng ngủ ống, một Phó Giám đốc khu du lịch cho biết: 22 phòng ngủ ống hầu như được khách thuê hàng ngày, lý do giá mềm, gần biển, không gian chung đẹp yên tĩnh thích hợp cho khách du lịch trẻ trải nghiệm.

Các yếu tố cạnh tranh

➤ Cạnh tranh của các cơ sở lưu trú trong tỉnh Vũng Tàu. Hiện nay, số lượng cơ sở lưu trú đạt tiêu chuẩn xếp hạng ở Vũng Tàu ngày càng nhiều. Hình thức chủ yếu là các resort và khách sạn, thu hút một lượng lớn khách quốc tế, tập trung chủ yếu tại Tp. Vũng Tàu. Tuy nhiên, loại hình bãi cắm trại còn khá mới và chưa được tập trung khai thác – nhất là bãi cắm trại dành cho sinh viên, các gia đình trong thành phố Vũng Tàu.

3.5 Sự hấp dẫn của mô hình Glamping

Để cạnh tranh trên thị trường du lịch sành điệu, các nhà đầu tư đã tìm cách thực hiện các cải tiến và không ngừng tìm kiếm các loại chỗ ở mới và sáng tạo độc lập với thời tiết và giúp giảm thiểu tác động của mùa vụ đến hiệu quả kinh doanh. So với các loại chỗ ở khác, một sản phẩm cắm trại sáng tạo góp phần vào khả năng cạnh tranh của du lịch cắm trại và khả năng cạnh tranh của một địa điểm du lịch.

Trong một môi trường du lịch cạnh tranh, tự do và các hoạt động ngoài trời đã trở thành lối thoát hiểm phổ biến nhất cho khách du lịch cũng như thách thức cho việc kinh doanh cắm trại trong khi đó nó cũng trở thành một loại hình mạo hiểm mới không tính bằng tiền mà ở thời gian và năng lượng của người du khách. Sự phát triển hiện đại của khu cắm trại là một minh chứng với nhu cầu ngày càng tăng cho kỳ nghỉ thoải mái trong môi trường tự nhiên.

Phân khúc thị trường mới có thể được thu hút thông qua “các loại hình sáng tạo với trọng tâm là các khái niệm xanh, sức khỏe, phiêu lưu và kinh nghiệm” (Milohnić, Cvelić- Bonifačić, 2014, 388), để đáp ứng với những thay đổi trong mô hình hành vi du lịch. Ngoài ra, sự phổ biến của các hoạt động ngoài trời như một xu hướng toàn cầu đã trở thành một thay thế cho tính thời vụ. Ví dụ, ở Mỹ, 84% trại viên tham gia vào nhiều hoạt động ngoài trời, với hoạt động đi bộ đường dài là hoạt động phổ biến nhất để tham gia trong khi cắm trại (ACR, 2014). Để đạt được các mục tiêu được xác định trong chiến lược du lịch quốc gia cũng như trong Chiến lược phát triển bền vững của Croatia (Bộ Môi trường và Năng lượng, 2009) và phù hợp với xu hướng toàn cầu, Croatia nên xem xét giới thiệu chỗ ở glamping trong khu cắm trại như một cách tiềm năng nâng cao khả năng cạnh tranh trên thị trường du lịch sành điệu.

Nghiên cứu về đặc điểm của khách glamping và hành vi của họ nhằm mục đích



hiểu nhu cầu mới về chỗ ở sáng tạo. Glamping chỗ ở trong khu nghỉ mát cắm trại có thể là giải pháp, và cơ hội cho, khắc phục mùa vụ và lan rộng vào phân khúc thị trường mới trong số những khách không theo truyền thống.

Xu hướng chỗ ở sang trọng cũng ảnh hưởng đến sự phát triển về phát minh kiến trúc di động. Nó có vai trò đảm bảo được số lượng du khách lưu trú lớn trong khi giảm thiểu tác động môi trường thông qua việc sử dụng các cấu trúc linh hoạt và có thể di chuyển.

Sẽ thật tuyệt vời khi nằm dài trong căn lều gỗ lộng lẫy, có bể bơi riêng, ngắm nhìn hoàng hôn buông xuống mênh mông giữa sa mạc trống trải tại Các Tiểu vương quốc Ả Rập thống nhất. Hay ngắm cảnh bằng kính khí cầu, khám phá thế giới thảo nguyên về đêm, thức dậy bên các động vật hoang dã ngoài cửa lều giữa khu rừng bảo tồn Masai Mara tại Kenya. Đó là những trải nghiệm độc nhất vô nhị từ Glamping. Thậm chí, một số khu glamping như Warwick Castle, lâu đài nổi tiếng ở Vương quốc Anh,



còn đưa du khách trở về quá khứ, học đấu kiếm, bắn cung và nghỉ dưỡng như một thành viên hoàng gia trong những chiếc lều kiểu quý tộc thời Trung cổ. Cắm trại không phải lúc nào cũng đồng nghĩa với việc thiếu tiện nghi hay sự đơn sơ, là những buổi chịu muỗi đốt hay thức dậy nửa đêm vì nước mưa rỉ vào lều. Giờ đây bạn sẽ quen dần với hình thức cắm trại theo kiểu chuẩn sang trọng và tiện nghi với kiểu trải nghiệm mới :Glamping.

3.6 Phân tích SWOT cho sự phát triển của mô hình Glamping tại Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Qua phân tích về Tiềm năng phát triển du lịch của Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, chúng ta có thể khái quát những điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội cũng như thách thức chính có thể ảnh hưởng đến sự phát triển mô hình Glamping tại Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

| Điểm mạnh S | Điểm Yếu W |
|--|--|
| <ul style="list-style-type: none"> - Vị trí địa lý thuận lợi, đường bờ biển dài 305 km và vừa có địa hình đồi núi thuận lợi. - Khí hậu nhiệt đới gió mùa, mát mẻ, môi trường trong lành. - Tài nguyên du lịch đa dạng và phong phú. - An ninh chính trị ổn định. - Thu hút nhiều vốn đầu tư vào du lịch. - Được sự quan tâm của lãnh đạo Tỉnh trong chính sách phát triển du lịch. | <ul style="list-style-type: none"> - Công tác quảng bá, tuyên truyền hình ảnh du lịch điểm đến chưa tốt, chưa được quan tâm đúng mức đến tầm quan trọng của nó. - Sự phối hợp giữa các ban ngành còn hạn chế, liên tục dẫn đến mất nhiều cơ hội đầu tư. - Nhận thức của du khách về mô hình Glamping còn hạn chế. - Hiện trạng tự phát trong kinh doanh, làm mất lòng tin khách du lịch. - Chính sách đất đai thay đổi, thủ tục thuê đất, giao đất còn nhiều phức tạp - Nguồn nhân lực du lịch phục vụ còn hạn chế về số lượng và chất lượng |

Cơ Hội O

- Cải thiện chính sách thu hút đầu tư giúp cho ngành du lịch phát triển.
- Được thiên nhiên ưu đãi có nhiều danh lam thắng cảnh, con người thân thiện, chính trị ổn định và được thế giới công nhận là điểm đến an toàn.
- Được sự quan tâm của lãnh đạo tỉnh cho sự phát triển du lịch. Ngân sách dành cho du lịch cũng gia tăng trong những năm gần đây.
- Là cửa ngõ giao lưu với các địa phương khác trong cả nước và quốc tế
- Mô hình Glamping vẫn còn khá mới mẻ tại đây.

Thách Thức T

- Kinh nghiệm, khả năng quản lý lưu trú còn yếu dẫn đến khả năng cạnh tranh với các nước khác trong khu vực về phát triển mô hình Glamping.
- Tâm lý lo ngại dè chừng vì xu hướng mới.
- Dễ rập khuôn và không tạo được yếu tố mới lạ thu hút du khách
- Cạnh tranh từ các đối thủ và kinh doanh dàn trải.
- Khả năng liên kết giữa các doanh nghiệp du lịch hoặc các bên liên quan tham gia khai thác loại hình này.

CHƯƠNG 4: KẾT LUẬN VÀ ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP

4.1 Kết Luận

Qua phân tích ở trên chúng ta thấy rằng Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu là một quần thể thiên nhiên hài hòa sơn thủy, tài nguyên du lịch vô cùng phong phú bao gồm tài nguyên du lịch tự nhiên và du lịch văn hóa. Với các thế mạnh về các yếu tố đã phân tích ở trên như: địa hình, khí hậu, cũng như các yếu tố về văn hóa, cơ sở hạ tầng và đặc biệt là lượt khách quốc tế đến ngày càng đông... thì Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã hội tụ đầy đủ các yếu tố để phát triển và cho xây dựng mô hình Glamping phù hợp. Đảm bảo giữa lợi ích kinh tế, môi trường và xã hội. Hình thành một chỗ lưu trú độc đáo, một điểm đến mới lạ và sáng tạo bên cạnh khai thác các thế mạnh du lịch hiện hữu, khai thác đi đôi với bảo tồn, bảo vệ môi trường cảnh quan mang lại lợi ích cho sự phát triển du lịch của tỉnh, cộng đồng địa phương và gia tăng hơn nữa sự trải nghiệm và hài lòng của khách du lịch về loại hình Glamping.

4.2 Đề Xuất Giải Pháp

Qua phân tích ma trận SWOT, tác giả đề xuất một số giải pháp nhằm phát triển mô hình Glamping tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu như sau:

4.2.1 Giải pháp về cơ chế chính sách

➤ ***Cơ chế chính sách về thuế:*** Ưu tiên miễn giảm thuế đất nhằm thu hút đầu tư vào các điểm du lịch có tài nguyên du lịch tự nhiên còn hoang sơ, khuyến khích các doanh nghiệp tăng vốn đầu tư cho loại hình mới – Khu Glamping. Giảm thuế đối với các loại thiết bị, máy móc nhập khẩu chuyên dùng cho ngành du lịch.

➤ ***Cơ chế chính sách đầu tư:*** Tạo điều kiện cho các chủ thể có quyền sử dụng đất đai hoặc cùng tham gia khai thác kinh doanh cũng như khai thác các tài nguyên du lịch. Thủ tục hành chính đơn giản, đảm bảo quyền lợi của nhà đầu tư, không mang tính phân biệt giữa các thành phần kinh tế, bảo đảm khai thác kinh doanh tài nguyên du lịch đúng theo quy hoạch và quy định. Bên cạnh đó, sự sáng tạo trong

thiết kế và xây dựng là yếu tố rất quan trọng để tạo nên một mô hình trải nghiệm hoàn toàn mới, thú vị, độc và lạ.

➤ **Cơ chế chính sách về tổ chức quản lý, phát triển và hỗ trợ hợp tác, liên doanh liên kết:** Liên kết các loại hình du lịch trên địa bàn tỉnh như du lịch tâm linh, du lịch văn hóa, du lịch sinh thái, du lịch làng nghề, du lịch homestay cũng như các địa điểm mua sắm như siêu thị miễn thuế... để tạo nên một loại hình du lịch đa dạng, phong phú nhằm thu hút và đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của khách du lịch.

Đẩy mạnh hợp tác với các tổ chức trong nước và ngoài nước về nghiên cứu, đào tạo, trao đổi kinh nghiệm trong quy hoạch, quản lý và điều hành.

Hợp tác và kêu gọi sự hỗ trợ của các ngành, các chuyên gia trong việc lập các dự án nghiên cứu, quy hoạch phát triển xây dựng mô hình Glamping. Đồng thời cũng cần có sự hợp tác và học hỏi kinh nghiệm của các tỉnh khác có phát triển loại hình lưu trú này như Bình Thuận, Lâm Đồng...

Lập dự án kêu gọi nguồn vốn đầu tư từ các doanh nghiệp, cá nhân để xây dựng cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ du lịch. Những dự án này phải phù hợp với tính chất của mô hình Glamping.

Bên cạnh đó là việc liên kết với các đơn vị kinh doanh liên quan khai thác và phát triển loại hình này một cách hiệu quả. Kiểm tra giám sát việc thực hiện nhằm đảm bảo chất lượng dịch vụ, giá cả, không dàn trải và gia tăng sự hài lòng cũng như trải nghiệm của khách du lịch.

➤ **Giải pháp Cơ chế chính sách quảng cáo, xúc tiến:**

Tuyên truyền quảng bá: Cần giới thiệu và quảng bá về loại mô hình Glamping mới mẻ này đến với người dân cũng như khách du lịch thông qua việc xây dựng trang web quảng bá về Glamping đến du khách. Trang web phải có tính tương tác mạnh, dữ liệu phải thường xuyên cập nhật, du khách có thể tìm hiểu và đăng ký.

Tăng cường viết bài, làm những phóng sự về trải nghiệm thực tế phát trên các phương tiện truyền thanh, truyền hình, báo điện tử, mạng xã hội... để đưa hình ảnh của Glamping đến với du khách nhiều hơn nữa.

4.2.2 Giải pháp đào tạo phát triển nguồn nhân lực:

Nhận thức được tầm quan trọng của nguồn nhân lực trong quá trình phát triển kinh tế nói chung, ngành du lịch nói riêng. Tỉnh đã và đang có nhiều chính sách nhằm nâng cao chất lượng của nguồn nhân lực trong ngành du lịch. Chúng ta phải phát triển đội ngũ nguồn nhân lực dồi dào và có chất lượng. Một số giải pháp về nguồn nhân lực:

- *Chương trình đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn:* Nhân lực phục vụ đối với loại hình này vẫn đòi hỏi người lao động phải trải qua các lớp bồi dưỡng hoặc các chương trình đào tạo chuyên môn để đáp ứng được yêu cầu công việc. Sự phối hợp giữa các doanh nghiệp kinh doanh du lịch và nhà trường sẽ giúp nâng cao chất lượng đội ngũ nhân viên. Vì vậy, việc bồi dưỡng nghiệp vụ và kiến thức chuyên môn phải được thực hiện thường xuyên, liên tục. Tổ chức những lớp chuyên đề, các lớp tập huấn nâng cao nghiệp vụ cao cho nhân viên để phục vụ tốt cho cả khách du lịch nội địa và quốc tế.

- *Chương trình đào tạo, bồi dưỡng dài hạn:* Nghiên cứu mô hình đào tạo của các quốc gia phát triển, liên kết phối hợp hợp tác lâu dài trong việc đảm bảo nguồn nhân lực có khả năng thích ứng với các yêu cầu công việc ngay khi tốt nghiệp mà không phải đào tạo lại. *Yếu tố quyết định sự phát triển thịnh vượng và bền vững của ngành du lịch chính là yếu tố con người.*

4.2.3 Giải pháp trật tự an toàn xã hội, an toàn cho du khách.

Một môi trường du lịch an toàn, thân thiện luôn là điều du khách mong muốn, là yếu tố quan trọng để phát triển kinh tế xã hội cũng như phát triển ngành du lịch của Tỉnh. Đòi hỏi phải có sự phối hợp giữa UBND các huyện, thị xã, thành phố với

các ngành hữu quan triển khai đề án, bảo đảm trật tự an toàn xã hội, đảm bảo an toàn cho du khách.

Sắp xếp ổn định hoạt động của các doanh nghiệp kinh doanh trong các khu du lịch, điểm tham quan, bãi tắm, phải đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình phục vụ du lịch, ổn định các hoạt động kinh doanh du lịch tại địa phương.

Đảm bảo an toàn cho du khách: Xây dựng các trạm cứu hộ hỗ trợ du khách khi cần thiết nhằm xử lý những sự cố xảy ra khi tham gia trải nghiệm các hoạt động tại khu glamping. Và các đơn vị kinh doanh phải thực hiện mua bảo hiểm cho du khách.

4.3 Đề xuất vị trí xây dựng mô hình Glamping trên Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Với lợi thế là đường bờ biển dài 305 Km việc khai thác du lịch chỉ có 156 Km Vì vậy việc xây dựng khu Glamping vô cùng thích hợp. Ở thành phố Vũng Tàu thì có thể xây dựng ở khu vực Bãi Dâu, khu vực còn hoang sơ cùng với thiên nhiên trong lành rất phù hợp với các tiêu chí xây dựng khu cắm trại sang trọng. Chạy dọc theo đường bờ biển trong toàn Tỉnh thì khu vực Long Hải_ Phước Hải và khu vực Hồ Tràm – Hồ Cốc. Được công nhận là bãi biển đẹp và hoang sơ nhất thế giới do một kênh truyền hình nổi tiếng Mỹ bình chọn. Ngoài ra tỉnh ta còn có một hòn đảo Thiên đường đó chính là Côn Đảo. một nơi có nguồn tài nguyên đa dạng, hoang sơ mọi thứ đều trong lành. Nơi đây có thể được lựa chọn cho sự phát triển của mô hình Glamping đầu tiên tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Bên cạnh đó những vị trí thuận lợi để triển khai mô hình khu Glamping kết hợp giữa núi và biển. tại Côn Đảo, núi Lớn và núi Minh Đạm cũng là một lựa chọn có khả thi.

Ngoài ra việc xây dựng khu cắm trại Glamping thì việc kết hợp khai thác các giá trị văn hóa truyền thống của tỉnh thông qua các hoạt động, trò chơi dân gian trong thời gian du khách lưu trú tại đây với sẽ đem đến cho khách du lịch nội địa và quốc tế những trải nghiệm thú vị khác với điều mà họ đã từng có.

Và sau đây là một số gợi ý về kiến trúc về khu Glamping mà chúng ta có thể áp dụng.



4.4 Vị trí, tổ chức không gian, diện tích

4.4.1 Vị trí

- Ở nơi có cảnh quan thiên nhiên đẹp.
- Giao thông thuận sạch, an toàn.
- Không nằm trong khu vực có thể xảy ra lở đất, lũ quét, úng ngập hoặc trên các dòng chảy.
- Cách bờ biển 100 m và không vi phạm hành lang an toàn.
- Cách đường cao tốc, đường quốc lộ, đường sắt 50 m.

4.4.2 Tổ chức không gian, các phân khu chức năng

- Diện tích bãi cắm trại du lịch cao cấp : 1 ha
- Bãi cắm trại du lịch gồm ba phân khu chức năng chính, bố trí hợp lý, thuận tiện:

✧ Khu vực phục vụ lưu trú, cắm trại chiếm không quá 25% diện tích bãi cắm trại, gồm:

+ Khu lưu trú: khu dựng lều du lịch, khu phòng ngủ di động (caravan) và khu nhà xây cố định (có các phòng ngủ);

+ Khu vệ sinh công cộng;

+ Đường giao thông nội bộ.

✧ Khu dịch vụ, vui chơi giải trí, thể thao ngoài trời chiếm không quá 15% diện tích bãi cắm trại.

Sân, vườn cây xanh chiếm không dưới 60% diện tích bãi cắm trại.

- Bãi cắm trại có ranh giới bằng hàng rào tự nhiên hoặc nhân tạo với khu vực bên ngoài.

- Cổng ra vào bố trí thuận tiện, tại lối ra vào cho xe cơ giới.

- Trong bãi cắm trại, các công trình được xây dựng cách hàng rào của bãi cắm trại 5 m.

- Số lượng phòng ngủ trong nhà xây cố định không quá 20% tổng số đơn vị trại.

- Khoảng cách giữa các nhà xây cố định 3 m.

- Lối ra vào các đơn vị trại phải thông với đường giao thông chính của bãi cắm trại.

- Đường giao thông nội bộ đến được các khu chức năng; chiều rộng đường hai chiều cho xe cơ giới rộng 5 m, đường đi bộ hai bên rộng 1 m.

- Có nơi để xe đảm bảo cho 100% khách.

- Có nhà hàng, quầy bar, bếp.

- Khu giặt là.

- Phòng làm việc cho nhân viên.

- Phòng tắm, phòng vệ sinh cho nhân viên.

- Khu vệ sinh gồm:

+ Khu phòng tắm, phòng vệ sinh khu lưu trú không quá 5m.

- + Khu phòng tắm, phòng vệ sinh công cộng, cho nam và nữ riêng cách khu lưu trú không quá 100m.
- + Một phòng tắm nam và một phòng tắm nữ cho 20 đơn vị trại.
- + Một phòng vệ sinh nam, một phòng vệ sinh nữ cho 20 đơn vị trại.
- + Một chậu rửa mặt có gương soi và vòi nước cho 5 đơn vị trại.
- + Một phòng vệ sinh, một chậu rửa mặt phục vụ người khuyết tật và một phòng vệ sinh, một chậu rửa mặt phục vụ trẻ em cho 100 đơn vị trại.

4.4.3 Diện tích 1 đơn vị trại.

Lều du lịch cho hai người: 40 m².

Phòng ngủ di động cho 4 người: 90 m².

Phòng ngủ trong nhà xây cố định : Phòng một giường đơn 8 m², phòng một giường đôi 10m², tăng 4 m² khi thêm một giường.

4.5 Trang thiết bị, tiện nghi.

4.5.1 Yêu cầu chung

- Bảng tên, biển hạng đặt ở chỗ dễ thấy, được chiếu sáng vào ban đêm.
- Sơ đồ, biển báo, biển chỉ dẫn các khu vực dịch vụ, đường giao thông nội bộ.
- Cung cấp đủ nước sạch và nước cho chữa cháy 24/24 h.
- Dự trữ nước sạch tối thiểu cho ba ngày.
- Hệ thống thoát nước thải, nước mưa đảm bảo vệ sinh môi trường.
- Cung cấp điện 24/24 h.
- Đèn và biển báo thoát hiểm ở các khu vực dịch vụ.
- Chiếu sáng ở các khu công cộng, đường giao thông nội bộ.
- Ổ cắm điện, dây điện và đèn điện cho các đơn vị trại.
- Máy phát điện.
- Phương tiện thông tin liên lạc: điện thoại, fax.

4.5.2 Sảnh, lễ tân

- Khu vực đón tiếp bài trí hợp lý, hài hoà.
- Quầy lễ tân, sổ sách, máy vi tính.
- Bàn ghế tiếp khách.
- Đèn điện, quạt điện.
- Thiết bị thông gió.
- Bảng thông tin.
- Điện thoại.
- Két an toàn hoặc tủ nhiều ngăn cho khách sử dụng, mỗi ngăn một chìa khóa riêng.
- Phòng vệ sinh cho nam và nữ riêng gồm: bàn cầu, chậu rửa mặt có gương soi, vòi nước, xà phòng, giấy vệ sinh, thùng rác có nắp.

4.5.3 Khu vực lầu

- Dụng cụ và trang thiết bị để dụng lầu trại.
- Đệm và chăn có ga bọc hoặc chiếu, gối có vỏ bọc.
- Đèn điện, quạt điện, ổ cắm điện chống được nước mưa.
- Đèn ác quy hoặc đèn lưu điện.
- Thùng rác có nắp.
- Vật dụng cho một khách gồm: khăn mặt, khăn tắm, xà phòng, dầu gội đầu, bàn chải đánh răng, kem đánh răng.

4.5.4 Khu phòng ngủ di động (caravan)

- Bình nước lọc, cốc thủy tinh, mắc treo quần áo.
- Ổ cắm điện chống được nước mưa.
- Vòi nước.
- Thùng rác có nắp.
- Vật dụng cho một khách gồm: khăn mặt, khăn tắm, xà phòng, dầu gội đầu, bàn chải đánh răng, kem đánh răng.

4.5.5 Phòng ngủ trong nhà xây cố định

- Giường đơn 1.2 m x 2 m; giường đôi 1,8 m x 2 m.
- Gối có vỏ bọc, chăn, đệm có ga bọc.
- Mắc treo quần áo.
- Bình nước lọc, cốc thủy tinh, dép đi trong phòng.
- Hướng dẫn thoát hiểm.
- Vật dụng cho một khách gồm khăn mặt, khăn tắm, xà phòng, dầu gội đầu, bàn chải đánh răng, kem đánh răng.

4.5.6 Khu phòng tắm, phòng vệ sinh công cộng

- Khu phòng tắm cho nam và nữ riêng, mỗi phòng có:
 - + Vòi nước, bình đun nước nóng;
 - + Chậu rửa mặt có gương soi;
 - + Giá để khăn các loại;
 - + Móc treo quần áo;
 - + Ổ cắm điện.
- Khu vệ sinh cho nam và nữ riêng, mỗi phòng có:
 - + Bàn cầu;
 - + Vòi nước;
 - + Móc treo;
 - + Giấy vệ sinh;
 - + Thùng rác có nắp.

4.5.7 Phòng ăn, quầy bar, bếp

- Phòng ăn, quầy bar
- Bàn ghế.
- Dụng cụ ăn uống và dụng cụ phục vụ ăn uống đồng bộ, chất lượng tốt.
- Bếp
- Bàn sơ chế, bếp nấu và dụng cụ chế biến món ăn.

- Chậu rửa dụng cụ chế biến và phục vụ ăn uống.
- Tủ lạnh bảo quản thực phẩm.
- Giá để dụng cụ ăn uống.
- Mặt bàn sơ chế, chế biến và soạn chia thức ăn làm bằng vật liệu không thấm nước.
- Thùng đựng rác có nắp.
- Thiết bị thông gió, hút mùi.
- Tường lát gạch men cao 2 m, sàn lát gạch chống trơn.
- Dụng cụ, chất tẩy rửa làm vệ sinh.
- Trang thiết bị chắn lọc rác, mỡ.
- Có trang thiết bị bảo vệ chống xâm hại của côn trùng và động vật gây hại.

4.5.8 Trang thiết bị khác

- Máy giặt, bàn là và cầu là.
- Dụng cụ và trang thiết bị thể thao.
- Tủ thuốc có một số loại thuốc sơ cứu còn hạn sử dụng.

MỤC LỤC

| | |
|---|-----------|
| CHƯƠNG 1: TỔNG QUAN VỀ ĐỀ TÀI..... | 1 |
| 1.1 Lý do chọn đề tài | 1 |
| 1.2 Mục tiêu nghiên cứu | 1 |
| 1.3 Câu hỏi nghiên cứu | 2 |
| 1.4 Đối tượng và phạm vi nghiên cứu | 2 |
| 1.5 Phương pháp nghiên cứu | 2 |
| 1.6 Bố cục của đề tài nghiên cứu | 3 |
| CHƯƠNG 2: TỔNG QUAN LÝ THUYẾT VỀ MÔ HÌNH GLAMPING VÀ CÁC NGHIÊN CỨU THỰC NGHIỆM | 4 |
| 2.1 Cơ Sở Lý Luận | 4 |
| 2.1.1 Mô hình Glamping là gì? | 4 |
| 2.1.2 Lịch sử hình thành. | 5 |
| 2.1.3 Đặc điểm mô hình Glamping. | 7 |
| 2.1.4 Yêu cầu, điều kiện thực hiện mô hình lưu trú Glamping. | 8 |
| 2.1.5 Các loại hình Glamping | 12 |
| 2.2 Các nghiên cứu thực nghiệm về mô hình Glamping. | 17 |
| CHƯƠNG 3: PHÂN TÍCH CÁC NHÂN TỐ TÁC ĐỘNG ĐẾN SỰ PHÁT TRIỂN CỦA MÔ HÌNH GLAMPING TẠI TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU. | 35 |
| 3.1 Giới thiệu về tiềm năng du lịch Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu..... | 35 |
| 3.2 Điều Kiện Tự Nhiên và Tài nguyên Du Lịch | 36 |
| 3.2.1 Điều Kiện Tự Nhiên | 36 |
| 3.2.2 Tài nguyên Du Lịch..... | 37 |
| 3.3 Thực trạng phát triển du lịch tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu. | 43 |
| 3.3.1 Lượng Khách..... | 43 |
| 3.3.2 Sản phẩm du lịch..... | 46 |
| 3.4 Các loại hình lưu trú trên địa bàn Tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu. | 47 |
| 3.5 Sự hấp dẫn của mô hình Glamping | 51 |
| 3.6 Phân tích SWOT cho sự phát triển của mô hình Glamping tại Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. | 54 |
| CHƯƠNG 4: KẾT LUẬN VÀ ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP | 56 |
| 4.2 Đề Xuất Giải Pháp | 56 |

| | |
|--|-----------|
| 4.2.1 Giải pháp về cơ chế chính sách..... | 56 |
| 4.2.2 Giải pháp đào tạo phát triển nguồn nhân lực: | 58 |
| 4.2.3 Giải pháp trật tự an toàn xã hội, an toàn cho du khách. | 58 |
| 4.3 Đề xuất vị trí xây dựng mô hình Glamping trên Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu..... | 59 |
| 4.4 Vị trí, tổ chức không gian, diện tích | 60 |
| <i>4.4.1 Vị trí</i> | <i>60</i> |
| <i>4.4.2 Tổ chức không gian, các phân khu chức năng.....</i> | <i>60</i> |
| <i>4.4.3 Diện tích 1 đơn vị trại.....</i> | <i>62</i> |
| 4.5 Trang thiết bị, tiện nghi..... | 62 |
| <i>4.5.1 Yêu cầu chung</i> | <i>62</i> |
| <i>4.5.2 Sân, lễ tân</i> | <i>63</i> |
| <i>4.5.3 Khu vực lều.....</i> | <i>63</i> |
| <i>4.5.4 Khu phòng ngủ di động (caravan).....</i> | <i>63</i> |
| <i>4.5.5 Phòng ngủ trong nhà xây cố định</i> | <i>64</i> |
| <i>4.5.6 Khu phòng tắm, phòng vệ sinh công cộng</i> | <i>64</i> |
| <i>4.5.7 Phòng ăn, quầy bar, bếp.....</i> | <i>64</i> |
| <i>4.5.8 Trang thiết bị khác</i> | <i>65</i> |
| TÀI LIỆU THAM KHẢO | 66 |